

PHONG-HOÀ

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
1983

TÒA SOẠN: N° 25 BOULEVARD HENRI D'ORLÈANS
TR. S'Y 1 N° 1 BOULEVARD GARNOT - HANOI
FONDATEUR: MEMBRE DU POLITIQUE
REDACTEUR: NGUYỄN QUÂN HAI

DIRECTEUR :
NGUYỄN TƯỜNG TÀI

GIÁ BẢO: LONG ĐÌNH, NGUYỄN TỨC

DEPOT LEGAL
N° 1117

ADMINISTRATEUR: GIANG PHAM HINH NAM

Phong-hóa có suy đồi hay không ?

Câu « phong hóa suy đồi » đã thành ra câu của miệng của mấy nhà nho gặm thối. Trông thấy sự gì xảy ra trái ý họ, không hợp với tinh thần của họ, họ đều than gài thối oán rằng phong hóa suy đồi. Không cần phải xem đi, xét lại, nghĩ ngợi thâm trầm, chỉ trông thấy trang hưởng khác xưa, cũng đủ họ thương cho luân thường đảo ngược.

Nghe họ than thối, người Việt-Nom vốn sẵn có tinh củ tin, cũng gợn trí rằng luân lý cương thường của xã hội đã đến ngày đổi bại. Nhưng với những người đã có chất tu tướng, tại đâu than thối ấy không có căn cứ gì.

Những nhà xã hội học và những nhà sử-học thường nghiệm rằng người đời thường chán sự trước mắt, buồn cho tương lai, mà tiếc cái đời dĩ vãng, nhưng thực ra, xưa cũng thế, bây giờ cũng thế, có khác gì đâu !

Chàng ta may sinh ra buổi đời này, đã học được những tư tưởng của cổ nhân, lại hấp thụ thêm được văn hóa của Tây-phương, lấy chỉ xét đoán mà bàn về luân lý xưa, để sửa đổi lại cho hợp với nhân đạo, như vậy chúng ta còn hơn cổ nhân thì phong hóa phải một ngày một tốt đẹp. Mà thực vậy, trông ra ngoài xã hội, dân Việt Nam rầy đã sung sướng hơn xưa.

Dân quê được an cư lạc nghiệp, cướp bóc ngày một ít, quan tham, lại những cũng một ngày một bớt, các thiên tai

ngày một đỡ, dần dần đã thấy giàu có, thịnh vượng... Còn những anh hùng liệt nữ, thời nay cũng không phải là không có, ai là người biết đọc sách cũng công nhận như vậy.

Hoặc bảo ở buổi giao thời này, không còn ai duy-tri lại nền văn hóa xưa, nên ta thường thấy các báo chí nói đến những sự thượng lưu, bai lý v.v. ra hàng ngày; con không nghe cha, vợ không nghe chồng, gái gái hôn hợp. Những việc đó, ngày xưa vẫn có, chúng ta mắt không được trông, tai không được nghe, đấy thời ! Nhưng lấy những căn cứ nào, những trang lịch-sử mà viết đoạn những thế kỷ đã qua, trông xưa kia cũng không khác gì đời nay, mà hơn một trăm năm về trước, những nhà nho phàm vào luân lý tướng cũng không phải là ít.

Ngay đến mấy nhà trí thức hiện thời thường lên mặt giảng đời, hồ to lên rằng « lấy việc bảo tồn luân lý, phong hóa của xã hội Việt-Nam » làm nhiệm vụ, cũng có nhiều người không khỏi lẩm [?]. Nhưng họ khoe nói là họ đạo-dức, nào biết-lưu rằng lột cái mặt nạ ấy, ta cũng phải buồn cho họ, mà thương cho phong hóa.

Những nhà báo thối không biết rằng có phải đi, mới suy luận được, mà nếu họ đời Nô-bel, Thuần, chắc họ cũng than rằng « phong hóa suy đồi » muốn lại từ đời này sang đời kia.

Báo Phong-Hóa cốt lấy thành thực làm căn bản, lấy khúc hát trao-phụng làm phương pháp, con tu, độc-giả lấy lương tri mà phân biệt điều hay dở, tìm lợi đểa chân lý.

TU-LINH



—Mặt kia [thế] mà bảo rằng di dự hội-dồng cứu tế! Cứu ai? Là ai?...
+ O!!.. Cứu tế phu nữ thất nghiệp mà!..



BÔNG CỤC VÀNG

KHAI-HUNG soạn
Tranh vẽ của Đông Sơn

Một buổi chiều về cuối thu.

Họa-sư Văn - Khôi đứng tỉ mỉ ngắm cảnh hàng hôn trên hồ Trúc-bạch. Vầng thu dương sau rặng cây đường Cỏ - ngư, chiếu sáng qua những cành lá um tùm, xuống mặt nước hồ lăn tăn gợn sóng.

Văn-Khôi thở dài, con mắt lơ đãng nhìn về phía chùa Chấn-quốc, mấy ngọn tháp cổ phủ rêu ăn hiện trong đám lá chuối xanh vàng. Bông chàng giật mình ngợ ngác, vẻ sợ hãi lộ trên khổ mặt xương xương. Chuông chùa Châu-long vừa thông thả buồn tiếng xuống mặt hồ, làn nước như phần động dư thanh, rung rinh... lòng lạnh...

Luồng gió lạnh thoáng qua, chàng rùng mình, vội khép cánh cửa sổ trông ra hồ, rồi quay vào vận đèn điện. Ngọn đèn trong chiếc bóng tròn to, bằng pha-lê mờ, dịu dàng chiếu ánh xuống gian phòng rộng, bài trí theo kiểu tân thời. Ở nửa gian bên trái, các bức tranh vẽ đặt trên giá, tuy nhiều mà bày rất có thứ tự chứ không để bừa bộn như lầu nhà hội-họ khác ở Hà-thành. Đó là sự sống vẽ của Văn-Khôi. Nửa gian bên phải là phòng tiếp khách: một bộ bàn ghế họa-sư tự chế kiểu lấy, có vẻ đẹp nhẵn nhụi, thanh thúy tỏ ra kẻ sang tạo là một người rất có tinh tú. Còn gian giữa thì thấp hẳn xuống, bốn góc chỉ bày trọt có bốn cái ghế giữa đệm nhung, và thủng vào trong một bức tường có chiếc đi-văng bọc gấm. Đó là phòng khiêu vũ của Văn-Khôi. Ngoài khoa hội-họ, Văn-Khôi rất sở trường về âm nhạc và khiêu vũ.

Văn-Khôi đưa mắt ngợ ngác nhìn một lượt như có vẻ sợ gặp bóng ai phảng phất trong phòng.

Mấy tuần lễ nay, Văn-khôi hình như mắc bệnh thần kinh, sợ vợ sợ vẫn, nghe một tiếng động sẽ cũng thấy dật mình, ngấm bóng trắng soi cũng thấy rợn gáy.

Có người gõ cửa, Văn-Khôi quay vội lại nhón nhạc, buột mồm hỏi:

— Cái gì thế? Trời ơi! cái gì thế? Cảnh cửa từ từ mở...

Văn-Khôi đứng dấy sủa tay, đưa lưỡi nói không ra hơi:

— Cái gì... thế?... ai... thế?..

Luồng gió lạnh thổi rung động mấy bông cúc vàng cắm trong chiếc lọ gang tây, men ngũ sắc... Theo

liền dập cười khách khách.

Văn-Khôi thở dài:

— Trời ơi! anh... làm tôi hết hồn! Trọng-Đức khập cửa quay lại, nín cười hỏi bạn:

— Cái gì mà anh cũng quật láo thế?

Văn-Khôi ngồi phịch xuống ghế, hai tay ôm đầu, tuột hồng hộc như người vừa chạy mồ quăng đường dài.

Trọng-Đức đứng ngắm bạn lắc đầu:

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

anh!

— Cách mấy tháng không gặp anh, nay xem ra anh đổi khác hẳn. Trước anh vui vẻ, nó đùa bao nhiêu thì nay anh buồn tẻ, ù ù bấy nhiêu... quá, anh không tin... để tôi ôn lại câu chuyện anh kể... lý kỳ lắm

Trọng-Đức nhách mép cười nhạt. Văn-Khôi nói luôn: — Tôi cũng biết khó lòng mà khiến anh tin được, nhưng cái đó không hề chi, xin anh hãy lắng tai nghe câu chuyện tôi sắp kể đây đã. Trọng-Đức vẫn mỉm cười: — Thì anh cứ kể đi! Nhưng mời anh hãy vào trong này. Văn-Khôi đứng dậy mở cửa buồng nhỏ ở bên trông ngay ra hồ và mời hạn vào. Buồng bài trí sơ sài, nhưng rất nhã nhặn và có vẻ ấm cúng, thân mật lắm. Trọng-Đức chưa kịp ngắm kỹ các vật thì bỗng đứng sững trước



thực trông anh như người cũ mà âm vậy.

Văn-Khôi nường mặt lên, mắt đỏ hoe ấp úng hỏi:

— Sao anh biết?...

— Biết cái gì mới được chứ?

— Biết rằng tôi có ma ám!

Trọng-Đức ôm đầu bảo bạn:

— Anh Văn Khôi ơi, anh đùa mà thôi! Tôi chắc chỉ vì anh làm việc nhiều quá, lại ham chơi yến tiệc, khiêu vũ luôn luôn, nên quần mắt trí khôn rồi... Anh nên tĩnh dưỡng và mời bác sĩ tiêm thuốc bổ cho... chứ tôi lo lắm.

Văn-Khôi nghiêm trang trả lời:

— Vậy ra anh ngờ tôi điên đấy?

— Không điên mà lại cho rằng mình bị ma ám.

— Tôi bị ma ám thực mà! Khó

một bức tranh đặt trên chiếc giá gỗ dễ mộc, cặp mắt chàng nhìn chăm chăm như bị thôi miên, Văn-Khôi cắt giọng run run nói rằng:

— Đây anh coi

Trọng Đức nghiêng người, nghe cồ, ngắm nghĩa, rồi gặt đầu khen

— Đẹp! đẹp thật! Tinh thần lắm, có vẻ hoạt động lắm.

Chàng quay lại hỏi bạn:

— Có kiểu mẫu đây chứ?

Văn Khôi, con mắt lơ đãng, nhìn qua cửa kính về phía đền Chấn-quốc như trả lời người trong mộng.

— Nếu không có kiểu mẫu thì đã chả có chuyện!

Trọng Đức cười:

— Chuyện gì mà bí mật thế? Anh có thể giới thiệu cho tôi biết kiểu mẫu của anh không?

Văn Khôi vẻ mặt sợ hãi, nhón

nhác nhìn tứ phía:

— Không... không thể được...

Có tiếng ai đi... lu!...

Quả thực có người đẩy cửa vào, bưng cái khay trong đựng ấm chén. Văn Khôi thở dài rồi gặt người dậy to:

— Ngồi! Sao tao không gọi mà mày cũng vào. Để ấm chén đấy. Cắm ấm điện rồi xuống nhà, để mặc tao

Sau khi người đẩy tờ xuống nhà, Trọng Đức ôm bụng cười rũ rượi

Bông bạn đập vào cánh tay, mắt tròn, tròn xoe, thì thào:

— Im... kia trong người trong tranh!

Trọng Đức chau mày gât:

Sao? Người trong tranh?

— Lúc anh cười, anh có trông thấy nó cũng cười không?

— Tôi trông thấy lúc nào nó cũng cười... Nhưng anh làm tôi vỡ bụng với anh mất thôi... Không ngờ đâu một nhà mỹ thuật còi tai như anh... mà lại mê tin đến thế?

— Tha hồ anh chế giễu chứ quả thực không phải tôi mê tin: anh lui còn lại gì tôi. Xưa nay, tôi có tin thần thành, mà quý bao giờ đâu... nhưng lần này...

Văn Khôi đưa mắt như nhìn trộm bức tranh.

— Nhưng lần này... thì thực tôi tin.

— Thì anh cứ kể đầu đuôi câu chuyện cho tôi nghe đã nào!

— Xin vâng... nhưng

Chàng lại hềc nười bức tranh.

— Nhưng... anh đừng nhạo búng nhé!

Trọng Đức cười:

— Ai lại nhạo báng bức tranh ọo giờ.

Văn-Khôi mở hộp thuốc bằng, đồi mỗi đưa mời bạn, rồi lấy một điều bất riêm châm hút. Chàng lơ đãng như theo làn khói thuốc là từ từ bay lên trần, như đương xếp sẵn câu chuyện ở trong tai. Hồi kể rằng:

— Hồi tháng sáu năm nay, tôi về quê ngoại ở bên Gia-Lâm cũng kỳ. Đó là nước đường to nên con đường từ đê sông Luồng tới làng Phú-du, tên làng quê ngoại tôi - bị tràn ngập. Tôi phải đi ở đó ở bờ đê, xuống đi thuyền.

Bấy giờ đã có chiếc thuyền đỗ ở chân đê, trong thuyền ba người đàn bà ngồi nói chuyện gâu.

Tôi vừa hươc xuống thuyền thì

một bà lão vui vẻ chào hỏi :

— Kia quan tham. — ở nhà quá, họ gọi những người làm việc ở Hà-thành à quan tham hết — quan về cũng kỳ đấy phải không ?

— Vâng, sao bà biết tôi ?
Bà cụ bụm môi, ra rặng không bằng lòng.

— Có ông quên chúng tôi, chứ chúng tôi thì còn là gì ông.
Một người đàn bà ngồi bên cạnh, cười bảo tôi :

— Bà Tri mà ông không biết à ? Bà đi đấy !

Tôi vội vàng xin lỗi :

— Chết/chaú vô ý, đi đứng chấp nhệ !
Rồi chiếc thuyền bắt đầu đi, chòng chành trên mặt nước. Tôi quay về phía người chủ đò nói đùa :

— Khéo nhệ ! không lái up cả chúng tôi xuống nước đấy.

Một người cự lại :

— Ông chỉ nói dài dặt.

Tôi bỗng dờ người ra, nhìn có chỗ đó... một cô con gái, mặt trái soan, mắt sắc, mà đen nhánh, cặp môi đỏ thắm, tươi như đóa hoa hồng bầm tiếu, nhất là cái thân mềm mại, yểu điệu, theo dịp chèo uốn có trông rất tình... !

Trọng Đức nghe tôi đây, cười bảo bạn :

— Chính có trong bức tranh phải không ?

Vân Khôi gật đầu rồi lại kể luôn :

— Nghe thấy mấy người đàn bà thì thăm bên tai, tôi ngỡ ngàng, quay lại giả vờ hỏi :

— Đây di, cháu trông chi chỗ đò như quen quen mà cháu không nhớ ra là ai.

Một người ghé vào tai tôi, nói sẽ :

— Chi Bè, con béc cái Ban đây !

Tuy tôi chẳng biết béc cái Ban là ai, cũng trả lời liền :

— Thế à ! con béc cái Ban đây à ? Sao nay chi ấy lại làm thuyền ?

— Ấy từ ngày vợ bác ấy mất đi, bác ấy đâm ra ốm yếu tung bấn lẩn. Nhân xu nước to, chi ấy mượn được chiếc thuyền đi chỗ thuê để kiếm thêm ít tiền thuốc thang cho bố.

Tôi nghe cảm động nhìn chi Bè, trong dạ bồi hồi :

— Thương hai nhít !... Vậy ra nghề chèo đò không phải là nghề của chi ấy... thảo nào mà chỗ không được thuê !

Thuyền đến cổng làng, mỗi người trả có lại đò tam thời một xu. Tôi móc túi đưa cho có hai hào. Có hai ma đò háy, thò thè :

— Băm... cou không đủ xu giả lại.

Tôi cười nói :

— Tôi dãi có cả đấy mà.

Cô bẽn lển, rút rề không dám gợn tay. Một người bảo có Bè :

— Em cứ cầm lấy, mấy khi đã gặp được chuyện đò có quan tham đi.

Rồi quay lại phía tôi nói đùa :

— Nào quan tham có chấm, tôi làm mới cho... xinh nhất huyện đấy.
Tôi, thì tôi cho là nhất nước. Đấy anh ngắm bức tranh xem có đáng nhất nước không ?

Trọng Đức mỉm cười :

— Biết thế nào là nhất nước ! song kể nhan sắc kia thì ở Hà-thành cũng ít có sánh kịp... nhưng này sao một cô con gái thôn dã mà lại tóc rẽ lệch, vận quần trắng ?..

Rồi anh sẽ hiểu vì sao... nhưng im... ai cười khanh-khách thế ? Anh lắng tai nghe mà xem.

Vân Khôi đưa mắt nhìn từ phía rồi quay lại ngắm bức tranh, có vẻ sợ hãi... Trọng Đức trở tay vào cái ấm điện :

— Kia kia, ấm nước sôi nó cười anh đấy !... anh cũng đáng cười thật ! ai lại cứ thân hồn nát thân tinh thế ?

Vân Khôi bẽn lển, chưa thẹn đứng dậy rót nước sôi vào ấm chè. Trọng

Đức cũng đoán ra được, ở nhà quê họ còn biết làm kiểu mẫu là cái quai gì, nên khi ngồi ăn cỗ, tôi ngộ lời với cậu tôi, thì cậu tôi cười ngặt, cười ngẹo mà bảo tôi rằng :

— Kiểu mẫu gì ! Mỗi cái có lấy thì cậu làm mới cho.

Tôi hết sức phấn trần, giảng nghĩa nhưng nào ai có để tai đến lời nói của tôi, họ thì nhau họ cười, nhất là họ lại chành chơng hơi men cả. Tôi im lặng ngồi ăn cho xoang bữa, rồi đứng dậy cáo từ xin về, vì tôi đã có chủ định.

Bấy giờ gió chiều thổi mạnh, sóng đồng dừ dội, tôi phải chờ đến nửa giờ, mới có chiếc thuyền lượn men vòng quanh lầy tre làng đến đò. Tôi buồn rầu bước xuống thuyền, vì người chèo đò không phải là cô Bè mà lại là một người đàn ông, cõi trần, lực lưỡng, rõ lần từng bắp thịt.

Sáng hôm sau, chiếc ô tô của tôi đưa cô Hồng — cô học trò tôi — về

như đ n tiếp một bà công chúa mà công chúa của tôi thì hai má đỏ ửng, đứng vào một s), chân bẫm xuống thắm, mười ngón tay vân vờ về mãi cái màn ren cửa kính. Tôi cũng ngỡ ngàng ngóu Xưa nay, đối với các tiểu thư tân thời, các bạn bè bên nữ giới, tôi vẫn nổi tiếng là một người thiệp, đến nỗi họ đã cho tôi là nhiều khi suồng sã quá. Thế mà đứng trước có con gái nhà quê, ăn vận nâu sồng, đầu chít khăn vuông, tôi thấy tôi lảng-lảng-tàng-tàng, nói thời ấp-á-áp-ung, thực tôi không còn là tôi nữa. Có lẽ cái nhan sắc mỹ lệ, cái đẹp long lanh của cô khiến một kẻ hám mộ mỹ thuật như tôi phải cảm động quá chăng.

Mấy năm phút sau, tôi mới thấy tim tôi đỡ hồi hộp.

Trọng Đức mỉm cười :

— Thú nhít... yêu rồi kìa ?

— Không, anh chờ hiểu lắm trái tim tôi hồi hộp vì cái đẹp thiên nhiên, chứ không phải vì tình-ái.

— Ngờ làm !

— Ai cấm anh ngờ Nhưng để tôi kể nốt câu chuyện đã nào !

« Tôi lại gần, sẽ hỏi Bè :

— Em có doi không ?

Bè cười mặt, cái giọng run run :

— Băm không

Tôi quay lại đưa mắt gật cô Hồng có cười đứng dậy ra bảo Bè :

— Em vào đây chi báo.

Rồi đưa Bè vào phòng bên cạnh, giúp với buồng rửa mặt

Nửa giờ sau hai cô thiếu nữ từ từ ở trong buồng vén rèm cùng bước ra. Tôi kinh ngạc ngó người, há hốc mồm đứng ngắm. Không ngờ học trò tôi lại có tài điểm trang, một cô gái thôn giả nên một bậc tiên nga như thế ? Trời ơi ! Nào ai còn giám bảo các cô nhà quê tuy đẹp nhưng khi thẳng bị cảnh tân thời vào thì mất cả cái đẹp tự nhiên.

Vì cô Bè đầu đang điệu còn hơi ngỡ ngàng ngóu, nhưng từ mái tóc mây rẽ lệch cho đến cái quần lụa bạch, đôi giày cao gót, đôi hoa tai kim cương đều làm tôn vẻ mỹ lệ đài các của cô lên nhiều lắm, hình như Tao h a sinh ra có để cô ngày được mang những đồ nữ trang ấy.

Tôi nhìn hai người im lặng đến hai, ba phút. Có lẽ vì tôi không tìm được câu gì dịch đáng để khen cái đẹp long lầy kia. Rồi tôi thì thầm với cô Hồng

— Cảm ơn có nhè.

Cô học trò tôi thấy tôi mừng quỳnh lên như thế đến nỗi nói chẳng ra câu, thì lẩn đăm báo tôi :

— Thừa thầy có ấy đẹp là vì giới sinh ra có ấy đẹp, chứ tôi có công gì mà thầy cảm ơn.

Tôi hơi ngỡ ngàng :

— Vâng biết thế nhưng cũng nhờ ở cái tài điểm của cô nữa chứ !

(Còn nữa)

KHAI-HUNG



Đức dương nóng ruột nghe nỗi câu chuyện, vội giục bạn :

— Thế rồi sao nữa ?

— Chi hãy ừng nước đã !

Vào khi tay nâng chén nước, mắt đăm đăm nhìn qua cửa kính về phía dương Cổ Ngự, rặng đèn điện, lấp l nh, phản chiếu ánh rặng rình xuống mặt nước hồ Trúc-bạch. Rồi thông thả nói :

« Hồi đó, tôi đương tìm người làm kiểu mẫu, vì tôi định họa bức tranh người con gái Annam tuyệt sắc để gửi sang Pháp dự cuộc đấu sáo mỹ thuật ở Paris. Tôi có cô học trò nhan sắc cũng khá, hiện nay vẫn theo học tôi, nhưng cô ấy khuôn mặt tròn trĩnh quá, mà người lại hơi dầy da, nên tôi không ưng. Tôi lại đã đi khắp Khám-thiên tìm đến mấy cô có lống rặng đẹp, nhưng tôi vẫn bị thất vọng. Vì thế, nên khi người đàn bà nói đùa ngộ lời làm mới cô Bè cho tôi thì một ý-trường thốt nhiên nảy ở trong trí tôi. Tôi nghĩ thầm : hay ta thuê cô này làm kiểu mẫu.

làng Phú-Du. Cô bảo cô Bè đưa về nhà, rồi sau một giờ đàm đạo với ông cai Ban thì câu chuyện ngã ngũ ra như thế này : ông cai bằng lòng cho cô Bè lên ở với cô Hồng hai tháng, rồi ngày ngày cùng cô Hồng đến nhà tôi làm kiểu mẫu cho tôi vẽ.

Cô Hồng nộp tam ông cai một món tiền hai chục bạc để ông cai uống thuốc và thuê người săn sóc bên mình thay cho có Bè. Rồi sau cứ cuối tháng, tôi lại gửi về cho chục bạc. Ông cai Ban nói cũng biết thuận lời như vậy, thì chắc thế nào cũng bị người làng mia mai rặng bán con. Song lần lúc thì phải tính chừ biết sao. Và ông ta cũng tin ở lòng quân tử của tôi, nên cũng đỡ lo.

Trọng Đức cười hỏi :

— Nhưng quân tử thật đấy chứ ! Vân Khôi không trả lời câu hỏi, kể tiếp theo :

— Mười giờ sáng hôm ấy, tôi đương bán khoán chờ đợi, thì có Hồng đưa Bè về tới nhà. Tôi mừng quỳnh, bỏ giờ bức tranh dương vẽ ra đơn tiếp

HUẾ DẪN
NHÀ TRỒNG HẰNG
VỀ HẰNG ĐÀ GIÁP HẰNG ĐỒU
CHUYÊN MÓN
TRỒNG RẰNG, CHUA RẰNG
DUYNG NGUYỄN QUỲN
CƠ ĐANG KHUẤT CHỈ ĐỀ RIANG
VỀ CẢNH CẢNH VIỆC MỸ CẢNH
THÀNH HẰNG ĐÀ GIÁP HẰNG ĐỒU

TIN THỂ-THAO

Cúp Peyroux

C. S. A. được sáu cuộc, thua ba, giữ cúp, nhưng thể sự đa đoan, vô địch Dương đã thua Samuel hai sets: 3/0, 4/0.

Chiều thứ bảy 7.1
Dương bại Edet 6/2, 6/3
1 giờ rưỡi, buổi trưa. Trước mặt 15 khán giả, Dương-Edet khai mạc cúp Peyroux bằng một cuộc memoir chuốt. Đầu thủ C. S. F. mặt trắng bợt, mồ hôi tràn qua đôi kính « Lữ » đáng sức trông ngán, kiếm được 5 jeux trong 2 sets, lúc ra nói với ban Lelan:

« Mán nguyện rồi toa » ạ, không trúng là may!

C. S. A. / C. S. F. O

Bình An Lelan: 6/1 6/4

Cuộc tranh đua không được ráo riết vì Lelan bị mấy quả vô lê tréo đỏ, đâm hoảng, đưa hết ban vào tay đối thủ, để cho Bình tha hồ mà tung hoành trên sân. Cuộc này, Bình điềm đạm, lên lưới bắt nhiều quả ban rất đẹp mắt, kiểm chế Lelan từ quả đầu cho đến quả ban sau cùng, quả thực đã có công luyện.

C. S. A. 2. C. S. A. O

Giáo thua Samuel 0/0. 2/0

Đội mãi đến phút cuối cùng, không thấy Giáo đến, đã tưởng « 201 » pan dọc đường. Bên C. S. A. thấy Bát và Thanh đi thay quần áo. Công chúng lấy làm lạ, hỏi: « có lẽ Bát - Thanh đứng một bên để hương ban Samuel, cho đỡ ló, hỏng hóc ».

Thì may Bát vừa đến, cắt nghĩa cho Yo Yo:

« Không phải đâu! Giáo chưa đến, chúng tôi định đánh « pun » năm sets, ai thắng mới được ra chông cừ với bác tướng! »

Rủi cho Giáo, lúc đó vừa tới, cỡi áo ra sân, phần cầm ô-tô mệt, phần ban của mình quật sang mạnh bao nhiêu dụng tướng hắc tu bắt lại mạnh bấy nhiêu. còn chưa đầy hai mươi phút, Samuel tin ban nhanh như chớp, ăn gọn lỏn hai sets:

6/0 6/2

C. S. A. 2, C. S. F. 1.

Sáng chủ nhật 8.1.

Giáo hạ Edet 6/2 6/3

Cuộc Giáo - Edet là một cuộc thầy đồ bắt nạt học trò, muốn bắt chạy ngang, chạy giặc, bước lên, lùi xuống. Edet chỉ cầm đầu tuân theo mệnh lệnh rất cục lại một nhoài, xếp vợt qui hàng trong hai sets rất mau:

C. S. A. 3, C. S. F. 1.

Dương bại Lelan trong ba sets 3-6 6-3 6-1

Buổi sáng, ai đi xem cuộc Dương-Lelan cũng lo cho tên lính ngự lâm số một của C. S. A. buổi chiều gặp Samuel, khó bề thủ thắng. Từ đầu chỉ cuối, Dương tin ban chậm chạp lại bay mất lưới, khiến cho Lelan phấn khởi set đầu một cách bất ngờ.

Tay hai sets sau Dương ăn lại sân, những ngón tin chớp nhoáng thủa xưa, bình như chàng đã để cả ở Nam-hành trong khi ăn tết những mười hai ngày rãng rặc.

C. S. A. 4, C. S. F. 1.

Bình thua Samuel 5-7, 8-6 nhưng đã thắng cự một cách anh hùng

Bước ra sân hôm nay, trông Bình có vẻ quá quyết hơn lần tranh vô địch. Còn Samuel vẫn tưởng nhai dễ, tựa hồ thò tay vào túi móc quít bóc ăn như trước. Nào ngờ Bình đã chơi một cuộc rất khôn khéo, đánh ban bằng vào bên trái Samuel, khiến cho bác tướng không có thì giờ thả ngón tin tráo góc ra mà « sai lớn » như mọi khi Bình thoáng Bình lại điểm một quả bao ngắn, một quả lóp, cao, bác tướng bị một phen chạy chôn chổng.

Sét đầu, đất 5/4, 30 A, Bình đập bậy

một quả, mắt vào thứ 10 rất đáng tiếc và thua luôn bại vắn sau. Công chúng dậm chông, than dài.

Sang set sau, Bình tin tới bụi, Samuel làm khi đỡ không kịp, lại đất 3/2. Nhưng từ đây giờ đi, trông Bình vẻ mẽ đã hiện ra rõ rệt, nên bị Samuel cứ hất ban đi lại cho nhiều mà ăn một hơi 6/3

Bình hôm nay tuy thua nhưng đã gỡ lại tiếng « Samuel ăn quít » lần trước một cách rõ rệt, chẳng nên lấy gì làm ân hận. Chỉ tiếc, nếu si một chứng như mọi lần thì ăn sét đầu 6/4, cái tỉ số sẽ hay đổi nhữn mà thành tích cũng nặng cao lên được vài phần. Tóm lại, người giỏi hơn đã được. Bình chưa phải là địch thủ ráo riết của Samuel. Có lẽ chót nữa, xem nào! Yo-Yo 22 mo g cho Bình.

C. S. A. 4, C. S. F. 2

Chiều chủ nhật 8-1

Giáo hạ Lelan 6/3 6/2

ban cũ tình Thanh mấy năm về trước đã từng cùng nhau đi đầu cử Peyroux lần này lại tram tram tu ở cúp Peyroux. Con tạo cơ duyên.

Giáo nghĩ ngoi hôm trước, chiều chủ nhật chơi rất hay, Lelan trông cứ lại cũng hàng nhưng bị Giáo lên bắt vô lê quả tài nên sét sau sút bị quả trúng vợt

Sau cuộc này, số phần cúp Peyroux đã định rồi, nên những cuộc sau chỉ là những cuộc chiều lẻ, duy có cuộc thi đấu Dương-Samuel là game mới.

C. S. A. 3, C. S. F. 2 10' 10'



- Xin ông tăng công cho con.
- Đón ngay như tao hơn một nam xay không những không được ăn lên, mà pan ăn xuống, hưởng chỉ may, May là ông gì mà dám đòi tăng công lúc kinh-lẽ này.

Cùng các nhà Đại-lý

Ngai nào muốn lấy số Tết ban lễ thì xin kịp giờ ghé vào hủi đình lấy nhất định bao nhiêu số. Như bao cứ tình theo số báo gửi mà đòi tiền; số Tết nào không báo được mà các nhà Đại lý gửi trả lại, bản bao không nhận

lễ chính

Trong chuyện hồng cú vàng cột hai giòng 15, 16 đem xuống dưới cuối cột, thợ nhà in xếp nhâm.

1

GIÁO HAY NHAI CHỮ KHÓ KHĂN XEM RA MỚI BIẾT THỰC RẰNG RANG ĐAU!

2

LẤY TÂM TRỌC THẤY LỖ SÂU VÌ BĂNG CÀNG ĐỀ CÀNG LÂU CÀNG RẦY!

3

XẸP SÁCH BỤT VỘI ĐI NGAY TRẦN-QUANG-MINH ẤY NHÀ NÀY CHUYÊN MÔN

4

GIÔNG NHỎ VÀ KHÉO TIẾNG ĐỒN VÀO NGAY NHỜ CHỮA CHẴNG CÒN HỒ NGHỈ.

5

THUỐC ĐAU THUỐC MỒI LẠ KỲ BÔI MỘT CHỐC NHAT TỨC THÌ HẾT ĐAU

6

NHÂM XEM HIỆU NGHIỆM QUÁ MAU XEM TRƯỞNG GIỚI THIỆU CHO NHAU TIN DỪNG

7

KIA! 199 HÀNG ĐỒNG TRẦN-QUANG-MINH HIỆU CHUYÊN TRÔNG CHỮA RANG

8

XEM GIÁ TÍNH RẤT PHẢI CHẴNG GIAO THIẾP LỊCH SỰ HẢ RANG ĐỒN NGỎA!

Hiệu KHÔI-THÀNH

ở số nhà 238 vườn hoa Cửa Nam
Chuyên chữa xe đạp trước sau cần
mua thành thực, nên được quý khách
tin dùng

Đầu ter Février 1933 thì dọn cửa
hàng và xưởng mẹ lại phố Hàng
Đông số 152 (tức là hiệu xe đạp
Vinh-Tin cũ)

Trong khi sắp dọn có kẻ manh tâm
chọc thêu cơ làm sự cạnh tranh bất
chính, không phải nghề mình mà
cũng gièm mờ ngay cạnh sách để
khách hàng ngộ nhận

Nhưng mà mắt có hạt châu, xin
quý khách chớ nhầm

Mong quý khách cứ chiếu lệ đến
chính hiệu Khôi-Thành tôi rất đa tạ.



là bán đủ các thứ đèn
N° 3 Rue des Médecins Hanoi

Kính cáo độc giả

Các bạn đọc báo hoặc đã gửi gắm
mua năm hoặc vẫn thường mua
được báo xem mà chưa trả tiền
thì xin quý vị... xin quý vị
gửi tiền về cho nhà báo

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nhà
giấy thay đổi, đều phải trả tiền
phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giấy thay
không tiện việc gửi ngân phiếu, thì
gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem
quốc) trở lại)

PHONG HÒA



Đầu Ngô minh Số

Có Nam Cao Ng-thị-Khâm viết trong
bài « Một hôm » T. N. số 361

Cái nhiệt độ bình phục chỉ cứ theo thời
gian mà tiến mãi, đến nỗi bây giờ tôi mới
hiểu rõ thôi.

Cái nhiệt độ bình phục nó theo thời gian
tiến về phương nào thế?

Mà sự tiến của cái nhiệt độ ấy nếu nó
tiến, sao lại có bên lạc với sự hiểu rõ cái
tôi được. Câu văn thực cũng đầu Ngô minh
số như « Tâm lý » của tác giả đã tả ra
rất vọng về.

Chỉ có âm mà không có nghĩa

Cũng của cô Khâm:

Lấy đơn từ tình, ba sinh đờm tôi hạn
một hôm mùa róng muốn kiếp vẫn còn tươi
Khô lắm! Sao giờ cho hết cái tôi vào sao
rồng tước ấy?

Cái giếng khô người lạnh

Cô Khâm lại viết:

Lòng ta người lạnh như đồng tro tàn, như
cối giếng khô.
Người lạnh như tro tàn thì có thể được,
nếu đi mà tro tàn ấy là ông có cái cháy ở

trên. Nhưng nói cái giếng khô người thì kỹ
quái thực!

Tuy phôi thai mà kém cỏi

Trong bài « Làm thế nào cho quốc dân
ta chóng tiến lên được » (V. H. số 10) do
Ông Dương-bà-Trạc viết:

Nói tóm lại là quốc dân mình tuy mới có
phôi thai, mà thực còn kém cỏi quá.

Nếu nói phôi thai thì có phôi là phải
kém cỏi còn, đứng với emà gì nữa! Nhất-
Giac-Cao thử theo cái lối văn ấy mà viết:

« Ông Trạc tuy là một nhà văn học mà
bất viết, bất đọc chữ nào »
Xem ông cử sự cỏi cỏi xuôi tại không?

Quốc văn hỏi giọng nước lòng

Ông Trạc lại viết:

Quốc văn mình thật chẳng được cái
phần thưởng gì gọi là hữu giá, nước lòng
Quốc văn có lúc hỏi giọng nước lòng thì c-
lâm những trò gì? Có lẽ n- cũng khua
chén n- ta tự đi ở ông Trạc trong kỷ V. H
trước.

Văn tá cảnh của Nguyễn-lan-Khải

Cũng số V. H. ấy, trong chuyện « Mũi tên
độc có những câu:

1. Tia mắt còn rơi ngói ngói vẫn rơi đất
trên bức tranh buổi sáng mùa xuân



Đến số sáng-tan đi lời nào nhỉ?
- Chỉ có hai lời, một là ông vào hiệu thợ bạc lấy một cái nhẫn bỏ túi, hai
là ông lên xe đạp rời đi...

Lạ thực! Tia mắt đã rơi ngói ngói mà lại
đặt trên bức tranh...

II. Kìa trời màu lơ nhạt, vẫn những vết
mây trắng n- l- liền nhau, l- lung xuống cảnh
với một thứ ánh sáng nhẹ nhàng.

Lối văn ngữ ngữ ấy thực hợp câu chuyện
đường rừng N- thoáng đãng lắm.

III. Hàn tuy có tình của thơ tạo dần dần
nhưng to lớn để nuôi đời những thơ sáng
rực rỡ?

C- lẽ tác giả tả cái cảm tưởng của dân
M- N- Sao mà làm của qui thể, hay tả cảnh
phổ làng mạc đấy.

IV. Chỗ mà dân cưm hay từng tác thi
nhân T- p- của không khí thanh t- n-

Câu không khí thanh t- n- thì dân cưm
hay từng t- c- k- nên t- p- l- m-

V. L- m- còn một t- y- t- c- n- t- u- đ- u- n- g
V- n- t- h- i- t- u- o- n- g- l- u- o- n- g- t- u- o- n- g-

VI- Những thơ sáng r- c- t- o- n- u- n- g
l- o- n- g- t- o- u- n- g- c- a- c- n- o- n- g- c- a- p-

V- n- u- k- h- e- k- u- n- g- t- o- n- g- b- a- u- k- h- o- n- g- !- h- a- o-
n- h- o- n- g- k- h- o- n- g- !

VII- C- a- p- m- a- t- t- o- l- o- n- g- l- a- n- h- đ- a- u- t- h- o- c- c- a- u-
h- i- n- h- a- n- h- đ- i- e- n- r- a- t- r- o- n- g- c- a- n- g- t- u- o- n- g- t- a- n- g-

Nếu cái hình ảnh chỉ hiện ra ở trong
càng tưởng tượng thì cần gì phải c- c- p-

n- a- t- t- o- l- o- n- g- l- a- n- h- m- o- i- đ- u- o- i- t- h- e- o- k- i- p- c- a- u-
h- i- n- h- a- n- h- a- y-

Độc hết cuốn Văn-học Tạp-Chi, Nhật-
Giáo Cao cấp lại mà tham khảo

Đi Văn-Học! người ta nhắc là có quan
chuyên khảo cứu, ban soạn, giảng giải về
quốc văn, mà người giám đem những cái
giải nhồi vào óc quốc-dân u ...

NHẬT GIÁO CAO

Đồ bác phó duộm bờ hồ

Đồ người pho duộm dĩ tu,
bấy giờ tôi nhớ huy chương bỏ
một vài mươi câu

- 1) Chính chủ mà không dám nhận
mình là chủ?
- 2) Quả đất thì bằng đất, thế quả gì
thì bằng đất nung?
- 3) C- i- g- i- c- a- đ- o- i- x- a- n- h- ?
- 4) C- l- u- c- đ- o- c- l- u- c- t- h- o- n- g- l- u- t- t- h- i-
thi thời không đổ, lúc đó ai cũng g-
chịu là đổ, thế mà không đổ.
- 5) Phẩm gì mà nhiều học thợ
duộm không có?
- 6) Nhà gì biết nó?
- 7) Nhà gì nóng như Hanoi?
- 8) Nhà gì lạnh hơn vườn hoa
Paul-vert?
- 9) Cái gì ông c- b- a- không, trai
không gái c- ?
- 10) Ông gì to hơn ông Bầy, mà
l- n- h- c- l- u- c- s- o- c- l- u- c- k- h- o- n- g- s- o- ?

Giảng ngay mà tràng môi tái,
Giảng chậm mà lái nhiều câu sa
thi song

CHANH-ÔNG-CHẾ

Mọi số đủ các thứ giấy tùy đồng cần hiện tại thời giá rất
ổt, giá từ 5p00 trở lên đủ các số chân từ 36 đến 42.



VAN-TOAN 88 Rue de la Soie Hanoi
Số 8 Hàng Bạc

ANH MỸ-THUẬT

Hiệu Khánh-Kỳ Công-ty

3. Rue Bognis Desbordes (Phố Tràng Thị số số cầm Hàng Trống)

Là một danh ở Pháp và khắp cả cõi
Đông-dương

Giá Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre
(Theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre
(Theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên - môn làm ảnh Phóng Đại

30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.00 đến 9p.00

50 x 60 - id - - 8p.00 - 15p.00

60 x 100 - id - - 15p.00 - 30p.00

Đại-ly: FILMS AFFA



THUỐC LẬU HỒNG-KHE

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoài trăm năm, lại nhờ được sự kính trọng của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lỵ và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là hết bệnh ngay không bắt đi đại tiện không vật vã nhọc mệt không bại sinh dục, đàn bà có bầu cũng uống được. Bệnh mới phải ra máu, ra máu bất tặc, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt mọi khi uống rượu thức đêm, trong người sưng nổi thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này dần khỏi dứt sạch. Thuốc đã mau khỏi lại không công phát, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt sạch. công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khe. Giá 0p80 một ống, bệnh giang-mai uống là phát hạch lên sỏi nóng sốt lở loét qu. đầu đau sưng rất thối rức đầu nh. mủ chảy, ra máu gà hoa khế, phá lở khắp người có đẹn thiên pháo sủ ngứa đến tình bệnh chỉ uống một ống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nước không bắt lên ráng uống thuốc đi làm việc như thường không bại sinh dục. Cũng 0p60 một ống. Xin mời quý bệnh nhân hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến nơi mua từ 6 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

HỒNG-KHE DƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tél 753

Đại lý: Bát tiên Vinh sát tiên Huế. Số 73 Belgique Haiphong; 12 Rue des Coronniers Haiduong, Châu thành Hưng yên. N°148 Bd Albert Ter Dakao Saigon

*Tuyệt hết Bệnh
lậu. Giang*

Có người sau khi khỏi chứng bệnh tình. Bị đờ đẫn. Nước tiểu khi vàng. T. B. tiểu và có tình trạng lỵ vẫn đau. Như dầu sôi sôi giã vậy như một qui đều thường vọt dọt thỉnh thoảng ra đờ đẫn. Hoặc sáng khi ngủ giấc. Trước khi tiểu tiện nên thấy một chất trắng trắng như sữa đặc, an của độc hoặc làm việc gì qua độ bệnh lại phục phát. m. người xuống thân thường thấy đau như thể đầu là có nước lặn chưa được tắm lần, đi đờ còn lại nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết bệnh của thì ta dùng ngay từ thuốc kiên tinh tuyệt lậu (thuốc kết tinh) giá 1p00 một hộp. n. 2. 3 hộp. nặng 4. 5 hộp là khỏi dứt. Vì thuốc ấy đã nhiều người dùng qua, nên đã biết tình nghiệm của thuốc kiên tinh.

Còn người đang thời kỳ phát hành đi đờ đẫn một cường dương thấy đau nổi hạch ra máu ra mủ. đ. là thời kỳ bệnh đang phát. Như thể đang ngay từ thuốc chữa bệnh (Thuốc chữa đang thời kỳ phát) giá 0p40 một hộp. n. 4. 5 hộp. nặng 6. 7 hộp là khỏi ngay.

Mà người bệnh giang phát ra thì thấy hay sốt nổi hạch qu. đầu lở loét tình này m. m. một nơi sưng đau, thỉnh thoảng tiểu tiện. thật gắt g. Như thể đang ngay 4. 5 hộp thuốc Giang giá 0p70 một hộp là khỏi ngay.

Những thuốc đã kể ra đây đều không công phát không bại sinh dục. Hiện đã nhiều người uống khổ và đã nhiều được những vị chúng tôi của các người uống khổ giờ về làm ơn. Đang nhờ các quý chúng tôi. Xin mời các người cảm ơn để các đ. g. à. biết. Nhưng, bệnh này là bệnh kín. Văn xin mời đ. g.

Bình-Hưng 89 Pavillons (phố Mã Mây), Hanoi - giấy số 543

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh lậu là một bệnh có vi trùng (*gonococcus de Neisser*). Khi mới mắc qu. đau sưng, ra nhiều mủ đôi khi thấy bất tặc. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết mọi bệnh thành kinh niên (*crisis chronique*). Tuy thấy, dễ chịu hơn lúc mới bị, mủ ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (*Neisser*), nhưng rất khó chữa, có người dùng đại đơn mấy năm không khỏi. Ngại nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thư về hiệu THANH-HÀ mời mắc đúng số 6, kinh niên đúng số 7, chỉ trong vài tiếng đồng hồ là bệnh đỡ ngay. Vì lai chất thuốc hóa bình không bắt đi đại tiện, không mệt nhọc như những thuốc có ban m. Đ. g. thuốc đi làm như thường.

giá 0p80 1 ống

Sau khi bệnh tình đã khỏi dần ống thuốc được bôi bổ cho chân thận (như xưa (khỏi vàng đầu đau sưng đ. tình m. g. v. v.) thì nên dùng KIẾN-TINH-TỬ-THẬN-HOÀN. Đàn bà muốn được kinh nguyệt đều hòa lợi đường sinh dục, khỏi hải hư, đ. đ. c. v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHỨNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này si đ. g. qua ống đều được kết quả rất mỹ-mãn. Giá một hộp 1p00. Ở xa viết thư về hiệu bệnh sẽ có thuốc gửi cách (thanh hóa giao-án)

Có phòng riêng để tiếp r. r. rất vệ-sinh

Có nhà chữa bệnh không khói không lấy tiền

Thanh-Hà dược phòng

81 Route de Huế HANOI



TIẾNG LỪNG KHẮP HOÀN CẦU

CHE KIN-THAI

NHẬT-PHẨM

TAM-HY

CHU V.S.

CHE

Nhỏ cảnh sanh nước mua tại :

Hanoi Hàng Ngang số nhà 3
Haiphong Phố Khách số nhà 140

Thiên Hòa Đường
(tức Hứa-gia-Ngư y quán)
20 phố hàng Đường Hanoi



Bản đường theo cổ pháp tự chế ra các thứ b. chế, cho đơn theo thuốc và cao đan hoàn toàn bản đường lại làm đại lý cho mấy nhà danh ở các tỉnh thành Thượng-hải, Quảng-dông, Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung, quế, yến, chân châu, mặt gấu, sa hương, sừng tê giác, sừng linh dương v.v... giá bán phải chăng, các ngài chiếu cố lấy làm hoan nghênh.

Trong hiệu có ông Trung y Hứa-gia-ngư xem mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão ấu các chứng nội thương ngoại cảm và đ. b. a. Thái tiên, sản hậu, điều kinh, bạch đới với trẻ con các chứng, đ. u. s. i. cam, t. ch. kinh phong v. v... rất là hiệu nghiệm.

Giá tiền mỗi đi r. m. 1p00 còn những người lao động đến tận nơi xem mạch không lấy tiền.



MÙA RẾT ĐÁ TỐI
Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyên,
có một không hai

BỒ-PHẾ THẮNG DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyên, giúp phổi cho người công nhân mệt nhọc, có dùng mới biết

Lọ con Op. 40
Lọ lớn Op. 80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nói số 805

Thở nào là Phòng tích

Bệnh phòng tích đầu ông đầu bà sức lực
thường hay bị, từ 20 đến 50 mươi tuổi
ngay bị mắc. 1: Vì sớm ngủ trưa say với ham
học; 2: Vì ăn uống đi ngủ hay đi làm
ngay nên thụ bệnh, gọi là phòng tích. Khi
bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực,
trên không muốn ăn, ăn thì ợ, thường
đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị
bệnh này, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mỗi
ngày 1, 2 Hều lâu 4, 5 Hều Phòng-Tích thần
Được Coa Châm không công phạt, dùng
bệnh ít thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi
Hều chỉ hai bệu uống giá 0p40.

VU-ĐÌNH-TÂN

236 bis. Route Lach-Tray, Hai-phong
Ấn-từ kim-thiên năm 1928

Các nơi Đại-lý

HANOI: M. Hieu, 22 bis phố Huế; Trần-
văn-Huân 99 phố mới; quân-tiền-kỳ, 4,
phố Hàng Long; Nguyễn-ngọc-Linh, 25 phố
Hàng Bông — HÀ ĐÔNG: Hào Nam-Thơ
Chợ Bưởi; Hào Châu Photo phố Bruxelles
Phong-Phong 3 Chợ Tím — NAM-ĐÌNH: Hieu
Chân-sinh Đường 9 phố khách; Hưng-Lưu
9 Hàng Thinh — HẢI-DƯƠNG: Hieu Chi
Lau 11 Phố Tím — BẮC-NINH: Vinh-sinh
101 Tiền-Án — SƠN-AY: Văn-Thành 4
Hàng Thinh — HẢI-PHONG: Hieu Nam-Tiến
Hàng sách số 45 phố Bounal — VINH: S. N.
Đầy phố gare — HUẾ: Văn-Tiến 49 Phố
Long — SAIGON: Hưng-Vương 17
Phố Capagne.

Các thành trong ba kỳ có đại lý bán.

HIEU ICH-CAT
47 HÀNG GAI HANOI
LÀM ĐU CÁC THỨ
DẦU VÀ CLICHÉ
GỖ ĐỒNG, SẮT, NGÀ
CAO-XU VÀ BIÊN ĐỒNG

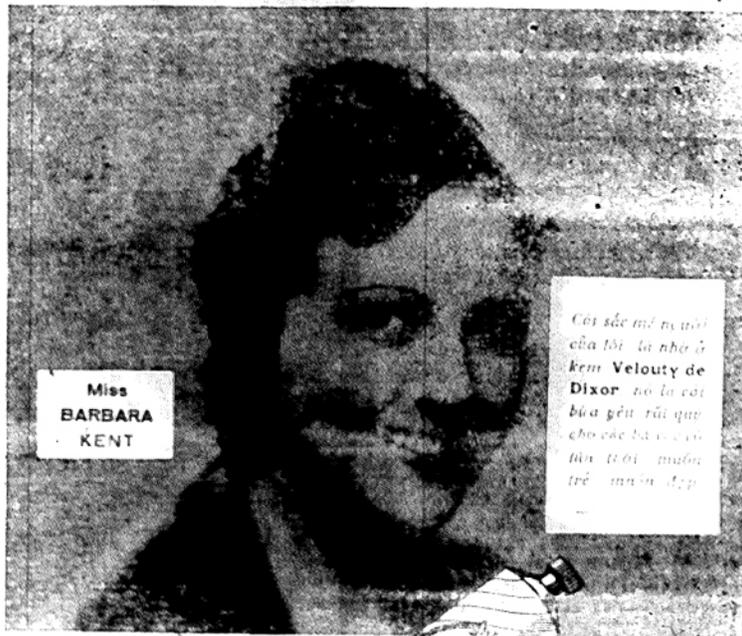
Tân Việt Nam thư xá
35 Rue Lamblot Hanoi

Xin gửi thiệp

Quốc văn cụ thể là quyền sách
bản từ cái nguyên uỷ và các thể tài
những lối văn-thi của ta khi xưa
như: ca, từ-khúc, phú từ-lục, khúc
nghĩa, văn sách, văn xuôi của ông
bằng Bài-Kỹ, giáo sư trường Cao
Đẳng toán, giá 0p80

Thi vô gia đình là bộ giáo-dục tiểu
thuyết Sana Famille của Hector Malot
quy mới dịch ra quốc văn lần thứ
nhất giá 1p00

III Đông-chu-lịch-quốc số 1 và
số II giá mỗi quyển 1p00



Miss BARBARA KENT

Cô sắc mỹ nữ
của tôi là nhờ ở
Kem Velouty de
Dixor nó là cái
bùa gâu rui quí
cho các bà có da
tươi tươi muốn
trẻ mãi mãi



Thu kem này gọi tên Velouty là vậy, dùng dưng màu gì cũng mỹ khi
áp dụng nó cũng đẹp khi thì cần rồi là tại ta dùng không giảm
màu mà lại đẹp hơn nữa không dùng thì đẹp hơn, nó vừa rất dùng
phải thuốc này không làm nó bị hỏng

Có bán lẻ khắp nơi

Đại lý độc quyền: **LUNE FAT 23-** Rue Changer, Hanoi
101 HAI PHONG: có bán ở số 22, 14 phố khách Hieu X-Biz Mohamde,
101 NAM ĐỊNH: C. bán ở hiện G. Phố Hàng Long 20 phố Carreau.

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG
Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh này

Hệ thuốc Lê-Huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để
thí nghiệm bệnh lậu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ
thuốc này để chữa về bệnh này. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ nữ, máu
đỏ tươi, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi ve, giá 0p40
Lậu lâu năm état chronique thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng
là vậy vào lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi một, yếu đuối và còn sinh
nhiều chướng khí chẹn khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt trùng giá mỗi
ve 0p60 và 1 hộp thuốc bổ ngũ-lương-trừ-lâm 2p, hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn.
Thứ thuốc này si dưng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang mai thì
bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản hiệu cũng chừng khỏi hơn là
bệnh lậu. ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre 0p06 giá lời ngay
ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ cách lịnh hoa
giao ngân (C.E.) thư và mandat tín đ:

(M. Lê-Huy-Phách 12 Route Sinh-tử Hanoi (Tonkin

**Thực vậy! Thực vậy!
Không giảm khỏe tài**

Một thuốc trị chứng đau gân giẫy của
Quảng - Đức - Sinh được phong chung
tôi, do y-sĩ quan Ngọc-Sơn nghiên
cứu rất tinh vi, đã chữa giúp lắm
bệnh nhân, có chứng ấy thực rất hiểm
biệu.

Mới đây M. Trương-Đức-Hữu
chủ nhà hát Phức-Thắng và M. An-
Phủ số 4 Hàng Bồ Hanoi, cũng có
chứng đau gân-giẫy, có lấy thuốc
của bản đường điều được khỏi cả

Bản đường xem mặt, bốc thuốc,
chuyên chữa các chứng ngoài cảm,
nội thương và có đủ thuốc hoàn tất
sẵn sàng gọi giẫy hay đóng hộp để
các bệnh nhân đi xa, tiện uống không
lại sức.

Bản đường chủ nhân xin sẵn lòng
xách đùm các bệnh nhân các phương
l phòng các chứng bất kỳ.

Kính cáo
Quảng-Đức-Sinh
31, phố Hàng Bồ, Hanoi

Nên đọc báo
Đông - Phương

TAN THANH 145
HANG
BAC
ĐÚNG, CHỮA
VÀ ĐÀM

DỪ ĐỒ
PHỤ TÙNG
XE TAY..
KIỂU MỚI, GIANG ĐẸP
GIÁ ĐE
mp. Morderse Hanoi

THẾ GIỚI CŨ MỤC TÀI GIẤY



Bình văn

Quan huyện huyện tôi về thời bấy giờ là một nhà thương văn.

Ngoài việc cai trị dân ra, ngài chỉ có ba cái thú: hát a đào, chăm vườn hoa, và họp anh em bạn thường thức câu văn hay.

Mà cái thú thường văn ngài cho là nhẽ nhất.

Một tháng, hai kỳ, mồng một và mười rằm, quan huyện, quan huân và cụ cử là thầy học quan huyện đón giấy các con, họp nhau ở công-đường với mấy chục anh em bạn, các quan phủ, huyện giáo, huân và các bậc văn thân trong hàng tỉnh để nghe bình văn. Những bài thơ, phú, luận, kinh-nghĩa, văn sách dự thi mà các ngài lấy trúng cách được đem ra bình. Hồi những bài nhất nhì đều có thưởng, hoặc tiền, hoặc chè rượu, quạt tầu, nhiều, vóc.

Các quan trường chỉ có ba người, thế mà chia nhau công việc cũng đủ cả sơ, phúc, chủ. Chủ-khảo thì cố nhiên là quan huyện. Còn phúc khảo là quan huân và sơ khảo là quan cử. Nhưng xét ra thì quan chủ-khảo chỉ ở vào địa vị trung lập, và theo đạo trung dung điều hòa hai phe rất phần đối nhau: phe sơ khảo, và phe phúc khảo.

Tôi còn bé, mới lên tám, chín tuổi đã đầu đim môn men tưởng đến những bài văn sấm lan ấy. Song vì ở gần huyện lỵ, nên kỳ bình văn nào tôi cũng theo anh tôi và anh thế huynh tôi vào huyện. Tuy tôi chẳng biết thường thức câu văn hay, nhưng khi mở bài của anh tôi ra con, cái số khuyến, số điểm, số số cũng đủ khiến tôi nhàu được giá-trị bài ấy.

Đó là nơi khi ba ông sơ, phúc, chủ khảo đồng ý nhau mà thôi. Thưa ra ba ngài nhất là ông sơ, phúc, chủ khảo thì tư tưởng gặp nhau. Hễ chỗ nào có khuyến đó (ông sơ dùng phẩm điều chấm văn) là thưởng có số xanh (mẫu phẩm của ông phúc dùng). Những chỗ có khuyến đó và

số xanh gặp nhau như thế thì bao giờ cũng có điểm tím của ông chủ khảo.

Một hôm, tôi đem quyển văn của anh tôi lên hỏi thầy.

— Thưa thầy, một ông khen, một ông chê như thế thì ông nào phải?

Thầy mỉm cười một cách khinh bỉ, trả lời:

— Họ khuyến, số lão cả! Con coi đó, từ xưa tới nay chỉ vì cái khuyến cái số giết nát như thế mà đường công danh của thầy bị lặt đứt!

Thầy câu giờ cho các con ngày sau gặp được hạng quan trường cho ra quan trường, nhất là đừng gặp phải những ông sơ, ông phúc, vì ghét

— Thưa cha, kỳ văn sách có một bài văn hay lắm! Nhưng phải một đoạn không có nghĩa lý gì.

Người con liền đọc cho cha nghe đoạn văn giờ ấy.

Cha cười nhát, thông thả bảo con:

— Mời ông nằm xuống đây, tôi lắng ông ba roi rồi tôi giảng cho ông nghe cái giết của ông.

Bố đánh con rồi đọc lại đoạn văn cho ông con nghe, thì ra ông con làm phúc khảo, đã chấm câu văn sai mạch lạc, thành không có nghĩa chi hết.

— Đây, các con coi, chấm sai câu mà còn làm mất cả giá trị một bài văn, huống chi cái giết của họ có khi lại

không may bị các quan trường số giết từ đầu đến cuối là chính tay ông tiến-sĩ Trần viết ra, mà ông tiến-sĩ Trần lại văn nổi tiếng là bác hay chữ nhất nước. Các quan trường được tin ấy cũng thấy hơi nùng. Liền gọi người có bài đến hỏi văn, thì người dự thi cũng thú thục rằng tác giả bài ấy chính là cụ nghe Trần. Quan huyện, quan huân và quan cử liền họp hội-dồng bắt thương để chấm lại cái bài mà các ngài đã phê liệt. Lúc bấy giờ ông sơ và ông phúc lại họp y nhau một lần thứ hai, nghĩa là các ngài đều khen văn hay lắm. Bởi các ngài dùng đến hai nghiên son để khuyến lấp hết những nét số của các ngài.

Lại một chuyện nữa đã làm giảm mất ít nhiều danh của các quan trường.

Một ông ở đường trong ra chơi với thầy học chung tôi. Thầy liền đưa vào ra mắt quan huyện, quan huân và giới thiệu với các ngài rằng đó là một ông Bàng ở Quảng-nam hay chữ có tiếng tại Trung-kỳ.

Quan huân và cụ cử lựa chọn mấy bài dự thi được phê tru đưa ra khoe ông Bàng và nhờ ông Bàng giữ cho cái trọng trách làm chủ-khảo. Quan Bàng nhận lời ngay, và đem bài về nhà tôi để chấm.

Hôm sau quan Bàng đem mấy bài vào huyện trả lại. Các quan sơ khảo và phúc khảo mở ra coi thất kinh. Vì quan Bàng số từ đầu chí cuối và quyền nào cũng được ngài phê cho một chữ liệt to bằng con gà mái.

Mà nào chỉ có thế thôi! Ngài là còn ngồi cười mát, cái cười kinh h của nhà nho, và nói luôn mồm:

— Giộc, giộc lệ!

Mình theo bầu ngài vào huyện, đứng nghe, không rõ ngài bảo ai giới người làm bài hay người chấm bài

(Còn nữa) NHỊ-LINH

Hiện ảnh Hương - ký Tứ Dân chú ý



nhau hay vì một lẽ riêng, mà có ý kiến trái ngược nhau như thế.

Hồi thầy kể cho chúng tôi nghe câu chuyện sau này:

Một ông hay chữ, nhưng hay chữ quá nên thì hỏng mãi, cái đó hà tất phải nói, các con cũng hiểu vì lẽ gì...

Ông vào lều chiếu đi thi mãi. Rồi ông cũng đi thi với con ông... Rồi con ông đã đầu tiến-sĩ được cử làm quan trường các kỳ Hương-thi, mà ông vẫn còn đi thi...

Năm ấy con ông đi chấm thi về ông hỏi:

— May có gặp được bài nào khá không?

Con đáp:

không bờ không bến.

Anh em bạn ra hiện khúc khúc cười với nhau, cho rằng vì thầy trượt mãi nên thầy ác cảm các ngài chấm thi. Nhưng chẳng bao lâu xảy ra những chuyện khiến chúng tôi phải phục lời thầy nói là đúng.

Một kỳ hội đồng chấm thi ra đầu bài: Hồng-môn-bội-lâm luận. Một bài dự thi bị hội-dồng đồng thanh phê liệt. Lần này quan sơ-khảo và quan phúc-khảo gặp nhau là lần đầu, và những số đỏ, số xanh song song đi ngang hàng với nhau.

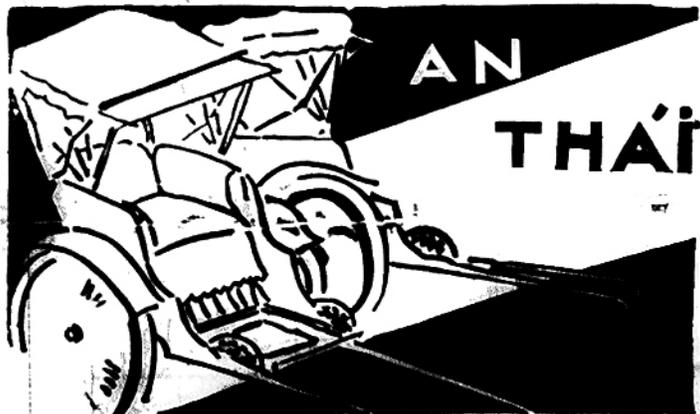
Nbưng hai ba hôm trước kỳ bình văn, không biết từ đâu đồn dậy lên cái tin ghê gớm rằng: cái bài luận



Nước hoa hiệu con voi Nguyên Chất

Jasmin, Fleur d'Amour, Rose, Violette, quelques fleurs Menthé			
1 lạng 3 grammes	0p20	1 tá 1p70	10 tá 17p00
1 lạng 6 grammes	0p30	1 tá 2p70	10 tá 26p00
1 lạng 20 grammes	0p70	1 tá 6p00	10 tá 61p00

Phúc-Lợi 79 Paul Doumer à Haiphong



Ntu đồng xe số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự hẹp hòi nên đã dọn cả cửa hàng ra ở trong đường số 2 phố Nguyễn Trọng Hiệp.



- Và chịu khó ở nuôi em, mỗi tháng tôi cho 2 đồng 1 cơ rợng, còn quà quê cũ của tôi... thì tôi cho vô dề và mác.



- Sao va ly ông không đỡ trên đầu ông, mà lại đỡ trên đầu tôi?
- Xin ông tha lỗi, tôi sợ nó rơi.

..từ nhỏ đến nhớn..

Ồ! Phong-Hóa suy-đổi!

Mấy nhà nho nửa mùa thường than vãn cho phong-hóa suy-đổi, nhưng chẳng qua như con anh vũ học nói, thấy câu sáo...gũ thì đọc, chứ có xét đầu cho rằng phong-hóa xưa thế, nay vẫn thế, có suy-đổi chút nào đâu.

Hễ có ai nói đến họ, họ than: phong-hóa suy-đổi, luận thường đảo ngược.

Ta nhìn ra xã hội, vẫn thấy con kính mền cha như xưa, có thay-đổi chút nẻo đâu. Ấy thế mà họ than cho đạo cha con đến ngày điều linh rồi!

Ta nhìn vào gia đình, vẫn thấy vợ chồng yêu mến nhau, vì nể nhau để cùng nhau gây lấy...Tạch phúc chúng có thay-đổi chút nào đâu! Ấy thế mà họ than cho đạo vợ chồng đến ngày đổi bại rồi!

Theo x họ: Đạo huynh đệ đến ngày đổi bại rồi! Ngày xưa, anh em coi nhau như thủ túc, nhưng anh tương bử em theo ở hiền mình, coi mình như một người cha chứ không coi mình như một người bạn, vì thế nhiều khi sinh ra bất bình, bất tức. Ngày nay, anh em vẫn coi nhau như thủ túc, nhưng anh coi em như một người bạn, em coi anh như một người bạn, sự không phải báo nhau, khuyên răn, có lẽ theo lẽ tự nhiên hơn xưa. Cái đó không biết, chỉ biết rằng đạo huynh đệ đến ngày đổi bại rồi!

Đạo bằng hữu đến ngày đổi bại rồi! Ngày xưa, anh em bạn ở với nhau lấy tin làm đầu, bây giờ anh em bạn ở với nhau vẫn lấy tin làm đầu! Cái đó, không biết, chỉ biết rằng đạo bằng hữu đến ngày đổi bại rồi!

Phong-hóa đến ngày suy-đổi rồi! Ngày xưa phong-hóa như thế, bây giờ phong-hóa vẫn như thế. Cái đó không biết, chỉ biết rằng phong-hóa đến ngày suy-đổi rồi!

Ồ! phong-hóa suy-đổi, luận thường đảo ngược - tam cương, ngũ thường phó cho giông nước chảy xuôi. Ai là người hữu tâm với phong-hóa, chẳng là lo cho phong-hóa, chẳng là muốn giữ lại đời cổ sơ.

TU-LY

Thầy bói

Đân An Nam ta biết bác tôn quốc hồn, quốc túy, nên trọng, nên tin thầy bói lắm. Nhất là các bà thì lại càng yêu mến thầy, việc gì cũng nhờ đến con mắt sáng của thầy trông bộ.

Thầy lại khéo lắm, gặp bà nào cũng khen nức, khen dở, số tốt số hay. Đi buôn ư, thế nào cũng trở nên giàu có, làm quan ư, thế nào cũng chóng thăng thưởng... Vì thế, các bà lại càng phục thầy... có con mắt tinh đời. Nhưng thực ra, thầy chỉ có cái lưỡi rợc.

Thầy tướng

Đa tu thầy bói, hẳn phải tin tướng.

số. Mà số người đi xem tướng, xem số, một ngày một đống, số các thầy tướng cũng mỗi ngày một tăng.

Theo như lời các thầy tướng, ông nào cũng là tướng người sang, tướng bà nào cũng là tướng kẻ cả, cho nên các người sang ả, các kẻ cả ấy, bỏ tiền ra thường cũng không tiếc, mà đến lúc ra, trong lòng lại chan chứa là hy vọng, rồi khắp khởi mừng thầm, nhưng thực ra, chỉ có ông thầy tướng là mừng, mừng thầm được tiền thưởng, lại cười, cười thầm mấy ông người sang, mấy bà kẻ cả được cái mừng hão!

Những kẻ bỏ mấy hào ra mua lấy cái mừng trong một lúc, cũng không đi

- mà biết đầu-đấy biết đầu ta lại không được làm người sang, kẻ cả? nhưng biết đầu ta lại không mất tiền tôi, biết đầu-đấy?
TU-LY

Bàn ngang.

Người ta bị đề nên bao nhiêu, lúc chửi giầy lại càng hung hai mạnh bạo bấy nhiêu. Đán bà ở xã-hội Việt Nam ta cũng vậy, ở dưới quyền của chế độ cũ từ đời hồng-hoang đến giờ, gặp được lúc hở hào gửi phóng đếu hưởng ứng những tiếng vang của con phong ba, đầu chưa biết gửi phóng là gì cũng có âm hưởng.

Bây giờ họ đã biết nói theo con đường mới, biết học cho trí thức mở mang thêm, biết tập thể thao cho thân thể một ngày một cường tráng.

Vì họ trí thức mở mang, nên họ biết nghe lời phải, biết suy nghĩ, cha mẹ nói phải biết vâng theo, nhưng họ cũng có sở-khiến riêng, biết tự trọng lấy mình, biết tự lập lấy mình, họ đã thành ra một người biết thị phi. Như vậy thật là một cái hay cho xã-hội. Nhưng người cũ lo cho phong-hóa phải mau mau tìm phương trừ khử đi. Phải bắt họ nhất luật theo tam long tư đức, bắt họ không được có ý kiến, tự tưởng gì nữa. Rồi đây họ lại ở nhà, hòa ra con người vô học, không biết phải trái, Cha, chông, cả đến con nữa bảo sao nghe vậy, như một người bỏ đin vô trí vô giác... Có thể mới đang là trình nữ liệt phụ, có thể mới đang mà phụ nữ Việt Nam.

Nếu không... nếu không một ngày kia họ sẽ là người có học, có giáo dục, có tài, có trí họ sẽ ra người mất!

TU-LY

Kính Cáo Độc - Già

Về dịp Tết - Phong-Hóa sẽ ra một số đặc biệt, n i toàn về Tết. 26 trang Giấy tốt, in mũi. Rất nhiều tranh vẽ, nhiều thơ vui, nhiều truyện ngắn về Tết. Sẽ có những bài:

Trước Tết, Tết, sau Tết của Việt-Sinh,

Chúc mừng «thập bát tú» của Từ-Ly,

Trước bóng hoa, đào của Khai-Hưng và Bảo-Sơn,

Bông Cúc Vàng của Khai-Hưng,

Cái vòng luân quần của Nhất-Linh,

Ba Ech ăn Tết của Từ-Ly, Phú tự của Tú-Mỡ,

Thơ Mới, Thơ Tết Cầu Đợi Tết. Truyện vui cười v. v...

Nhiều tranh vẽ của Đông-Sơn. 1 bức tranh bốn mùa của Lemur (thơ vịnh của Bàn than)

1 bức tranh phụ bản (Hors texte) có thể đóng khung được của Nguyễn Nam-Sơn giáo sư trường Cao-dẳng Mỹ-thuat.

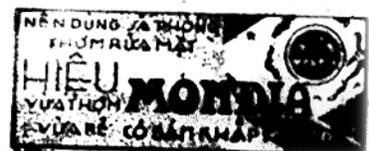
Số 31 (số Tết) đăng lễ ra ngày 20 tháng giêng tây (25 Tết) thì để chậm lại đến đúng sáng hôm 24 tháng giêng tây (29 Tết) mới xuất hành, để vừa kịp đọc trong ngày Tết, còn số báo 27 tháng giêng (mùng 2 Tết) thì vì nhà in nghỉ nên không xuất hành. Ngày mùng 9 Tết sẽ ra số 32.

Hà giêng sẽ có một số về Hội Lim và một số Mùa Xuân. Từ nay giờ đi, các bạn xa gần gửi giấy về mua báo giải hạn mà không gửi kèm ngân phiếu thì bản báo không gửi báo, và không trả lời.

Cùng các nhà buôn

Số Tết sẽ in ra một vạn, vậy ai muốn đăng quảng cáo vào số Tết xin mời lại nhà báo số 1 đường Carnot thương lượng ngay từ bây giờ.

PHONG-HÓA



«Giác mộng con» của Ba Éch

Đêm đông, Ba Éch vừa lạnh, vừa buồn, bảo vợ lấy chai rượu ra nhâm nhông cho nóng. Mới uống được vài chén, mình thấy ấm và nhẹ, khinh khoái lắm. Ba Éch nhìn ngọn đèn xanh thấy lơ mơ dần, quay lại nhìn cái nệm rượu thấy tự nhiên lớn lên, to ra, cái cổ thoir ngắn lại. Ba Éch rui mắt nhìn... thì không thấy chai rượu đâu nữa chỉ trông thấy một ông mặt hơi gió, mũi to và hơi đỏ, đội

là sao người ta lại thích xem đến những điều bại hoại phong hóa. Nếu người ta thích xem chắc là ngoài điều bại hoại phong hóa, báo Phong-hóa cũng có cái gì...

— Cái gì? Những cái mách què, vãn mách què, vãn mách què, mách què tuốt, ông thử ngắm xem trong những chuyện khôi hài trào phúng có cái gì là đáng đả kích không? Còn có gì là tư tưởng không? Những bài luận có nghĩa lý, công luận sừng tinh, có bao giờ người ta nói không đúng sự thực đâu, có ai đọc đến đâu.

— Vàng, vui cười thì không thể đại luận được.

— Ấy đấy! chuyện nào có vui, cười và không đúng sự thực đều làm bại hoại phong hóa cả.

— Thế những truyện của Trang Tử?

— Ôi khác, khác nhiều!
— Thế những bài của Đông-phương Sóc, các bài phú khôi hài của các nhà nho xưa...

— Những bài ấy thật là những áng văn chương tuyệt thế cả!

— Ấy thế, mà chuyện của Trang-tử hay của Đông-phương-Sóc, những bài phú khôi hài ấy đều không đúng sự thực cả.



mũ cính chuẩn vận áo thụng, rõ ra một vị phán quan. Nhìn mặt hơi quen quen, nghĩ mãi Ba-Éch mới nhớ ra là ông Nguyễn-khắc-Hiếu, bắt cười vang.

Ông Hiếu, nghiêm sắc mặt nói rằng: — Ai cho phép anh cười? Anh định chế riếu gì? Anh phải biết rằng cười và chế riếu là có tội với phong hóa.

— Cười là có tội với phong-hóa?
— Phải, xem như báo Phong-hóa chỉ biết khôi hài và chế riếu làm bại hoại phong-hóa.

— Khôi hài, chế riếu làm bại hoại phong-hóa?

— Phải, nếu không bại hoại phong hóa, sao lại bán được maub, sao lại có nhiều người đọc?

— Thế ra nếu không bại hoại phong hóa thì người ta không đọc.

— Chính thế. Người đời vẫn vậy, Người ta vẫn thích xem những điều bại hoại phong hóa.

— Vàng những điều bại hoại phong hóa, thật quá không nên đem bán trên báo. Nhưng tôi lại có một điều,

— Không vì thế được. Ông đã xem những sách của tôi chưa?

— Quyền «Giác mộng con» của ngài cũng không đúng sự thực.

Ông Nguyễn-khắc-Hiếu như không nghe thấy, nói một mình:

— Những chuyện hoạt kê bay trổ phúng của cô nhân, những chuyện của Trang-tử, của Đông-phương-Sóc, những quyển sách của ông Nguyễn-khắc-Hiếu... đó mới là những sách có giá trị đáng xem, đáng lưu lại đời sau.

Chỉ những chuyện vui cười, châm chọc của Phong-hóa, làm bại hoại phong hóa, suy đồi phong hóa...

Rồi Ba Éch thấy ông hai con mắt lim dim như tỉnh tọa, lại thấy ông, người nhỏ lại cỡ giải ra, dần dần chỉ còn bé bằng cái nắm. Ba Éch dơ tay ra sờ vào cổ ông, thấy lạnh lạnh... Đứng mất tinh giã, Ba Éch thấy tay mình còn đang cầm cái cổ nệm rượu...



Không phải bán nước
Nhà bên có chuyện kỳ khôi,
Thỏ nào bác Mỗ nhếch môi cười ngày,
Cười gi, cười tit, cười say,
Rõ anh đa sự chỉ hay cười người.

— Vốn rằng: ở tại phố tôi,
Có nhà mẹ góa, con coi bốn người,
Ba cô con gái đến thời,
Nếp nhà hiền hậu, tình trời tình anh,
Mười lăm, mười lăm xuân xanh,
Thăm nghiêm vắng khách ghé anh rêu riu.

Thực là tài sắc đủ điều,
Huê - lan sức nức phồn thêu êm đêm,
Một hôm có một người quen,
Đưa vào một câu thiếu niên chơi nhà
Thư rằng: cậu Tú tán khoa,
Vừa đi du học phương xa mới về,
Tài dân cấp sách đề què,
Ước ao người để cho thuê bên ngoài,
Nhớ ăn cần đề êm tai,
Tà ta nay đã thành người đồng cư,
Thấy người phong nhã thì thương,
Ở ăn đang mực, gửi thư đưa đáng,
Ba già vừa ý yêu đương,
Chiều chàng như thế con nường trong nhũ.

Tự do những lúc vào ra,
Gái trai tập hợp như là anh em,
Trong ngoài cách một bức rèm,
Những khi bận rộn chung đèn cùng nhau,
Thôi đưa thắm thoát quá mau,

Ngay đi như thế ngựa cầu qua rêu,
Tuần trăng tròn khuyết mấy phen,
Các cô đã thấy hơi phiền tí tí,
Chẳng hay chàng ấy làm gì?
Mà đem bệnh bàng truyền đi cho người,
Rõ ràng bệnh đó thật rồi,
Càng bưng, càng bit, càng lời lời lên,
Lửa rơm còn dơi phải ren,
Lửa tình trai gái khó êm được nào,
Bên ngoài dư luận si sèo:
«Núi ông tay áo, đại sao bà già»,
«Một nhà con gái đương tơ»,
«Rước voi đóng đực rầy mỡ sao đang!»
Thoạt nghe như nói phũ phàng,
Ba già chép miệng: «chuyện con rường rường».

— Thì phi nhiều tiếng khôn chừng!
Nhưng người đã nói sao đang được nghe
Đỡ làm thử thách tung ti,
Ngắm xem đang đứng, đang đi đang ngồi
Bàng đầu như mã chết chời:
Địch rường bằng thịt, ôi thôi, lạ làng,
Biết bao kinh ngạc cho cùng,
Thì ra do trống cá rưng cá ba.

— Cô nhân nên vẫn thật thà,
Xâm xâm tìm gọi Tô - là hỏi dò,
Tìm quanh phố nhỏ phố to
Mãng: cậu, tí hỏn lỏ đó đi chơi,
Cho tìm khắp chỗ cung nơi,
Mắm cơm áp đó sòm mai đến chiều,
Đường rưng ai biết lối hiệu.

PHI-M-CHINH-LÂM «TH.

CÓ CHI HƠN ???

Hên nay, đầu KHUYNH-ĐIỆP là thứ đầu danh tiếng nhất, được các quan thầy thuộc đời công-nhận là hay lắm và được quốc dân tin dùng hơn hết

Đầu Khuyh-diệp đã giết không biết bao nhiêu là giải-thưởng trong các cuộc Đấu xảo Kỹ-nghệ Khoa-học ở xứ ta và tại Paáp. Kể cả Kim-khẩu, Long-Tinh, mẽ-day, Bàng-Cấp, đầu Khuyh-diệp đã được tất cả 13 cái, toàn là thứ đặc-biệt. Buồn đầu Khuyh-diệp rất nhiều lời. Các hiệu đã buồn đầu Khuyh-diệp đều chịu là món hàng chạy nhất. Chớ làm với các thứ đầu tên khác

Mua buồn, làm Đại lý, gửi thơ cho Khuyh-diệp chủ nhân

M. VIÊN - ĐỆ

Bến Ngự HUE

Tại hiệu Viên-Đệ có nhiều ra hàng khác toàn là thứ bán hết sức chạy.

Vô ảnh truyền thần bằng than hay mực tầu
Thật giống, thật khéo Không phải mẫu

ảnh bán thân 50 x 60 **2p90**

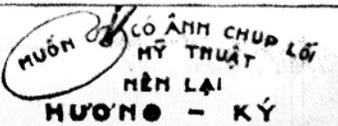
Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

H. TRƯƠNG-TRONG-BÌNH

Office Indochinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có nhận gửi hình đi các nơi theo lối Hinh hóa giao ngân.



VUI CƯỜI.

CUỘC THI TRUYỀN - VUI CƯỜI.

Một đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất

Một bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo kỳ.

Mỗi bài không được quá ba mươi dòng.

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HẢI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: (giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều dài 18 phân, chiều cao 10 phân, có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười.

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt chước chuyện cũ hoặc dựa theo chuyện cũ hay chuyện nước ngoài mà làm bài « vui cười » Trừ một vài chuyện đã phổ thông ai cũng biết còn thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được. Vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục Annam mà có vẻ tân kỳ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách.

Phong-Hóa

Của N. H. B.
Rue Monsieig. Verdier Hanoi

Chân ở tù

Quan Tòa -- Máy đánh nhạc, đã phải bận vào chỗ hiểm đến nỗi chết, thế là máy phạm vào tội cố sát, tòa phạt máy năm năm tù, nghe chưa?

Tội nhân -- « Tên ». Bẩm quan lớn...
Quan Tòa -- Cởi gì?

Tội nhân -- Quan lớn lượng xít. Đây là chân con nó đá người ta thời nó có tội, chứ như con quả tinh là oan uổng.

Quan tòa -- Thôi, thế là tha cho mày, nhưng máy đi cải chân giải người ấy lại ở tù

Của N H B
Rue Monsieig Verdier Hanoi

Ăn trộm

Một anh ăn trộm, vừa leo được lên tường nhà kia xong, đương dòm xuống sân để tìm đồ khoắng, thì bỗng nhiên bị ngay một gậy vào cổng, vội chụm xuống lại bị một gậy nữa vào lưng. Đau quá, chọp, buột miệng kêu: « Ôi! ông đội xếp ơi, nó đánh tôi! »

Của B H B
Rue du Sacre Hanoi

Rước dâu

Trước khi dẫn một tân nương cướp đi xử từ lên đoạn đường dài, theo lệ thường, quan tòa hỏi: « Anh có muốn ăn uống gì không? »

Anh chàng kia, nhân mặt trả lời: « Ngài làm ơn cho xin ít dầu khướit thần, vì hôm qua, tôi không ngủ được nên hôm nay tôi hơi... rước dâu.

Của B H B
Rue du Sacre Hanoi

Trí nhớ

Cậu Tham tình rất đáng tri. Đã biết bao nhiêu lần, vợ Tham phải kêu về một nỗi hệ hôm nao giới mưa cậu mang ô đi làm là cũng quên mà chỉ dẫn thân xác về không. Một hôm, giới mưa, đi làm về, cậu giới cai ở cho vợ xem mákhoe rằng: « Nay vợ! hôm nay tôi không quên ở ở số »

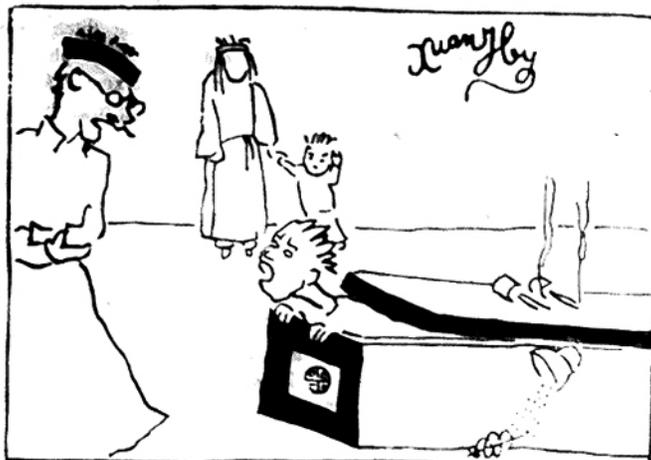
Mợ khen: «Giỏi nhỉ, nhưng má hôm nay cậu có mang ô đi làm đâu? »

Của L. B T
Đông-bôi

Hỏi hành trình hôm xa

Trò M... lúc bài học chạy một mạch đến «buré» mới ông xếp gạ ra thưa:

Tranh dự thi — Số 14



Này, tôi rói thật cho cu biết từ giũy tôi không thêm uống thuốc của cu nữa đâu nhé.

— Thưa ông, tôi muốn biết hành trình hỏe xa, ông vui lòng chỉ bửu cho.

— Được, em cứ nói ta sẵn lòng đáp.

— Thưa ông cho biết rằng, đường Huế ra Vinh 300 km, một chiếc xe lửa chạy từ Vinh vào Huế mỗi giờ được 75 km một chiếc khác chạy từ Huế ra Vinh, mỗi giờ được 90 km. Vậy hai chiếc gặp nhau ở chỗ nào?

Của H T P
Kampot

Má tôi đây

Một bà xứ Nam đều chơi nhà một bà xứ Bắc, thấy con chủ nhà đang chơi ở cửa, bà xứ Nam hỏi:

— Nọem, má (t) em đâu?

Bà xứ Bắc ngo ngắc sờ tay lên má đáp.

— Thưa bà, đây.

Danh sách những người dự thi
OO T.K. chợ Con Haiphong: 3 tranh--
N T L; Duoi .Hanoi: 6 tranh -- L D T
P T T Đông-hời: 3 bài -- L V - R P Hà-
nội: 1 tranh -- Tgt Pav Noir Hanoi: 2
tranh -- P Q K P K Hanoi: 4 tranh
Quynh-Lan: 1 bài, P B R Lettre Appel
Hanoi: 4 tranh, T V Q Marché Đông-

Triều: 8 tranh; V D Q Soai-tiêng: 1 bài,
Q. L. Doumer Haiphong: 1 tranh, 3 bài;
B N K Hanoi: 4 bài, C T V D M Kiên-an:

7 bài, N X D Jette Hoi-ci: 4 bài, 7 tranh
N V D T A Bắc-ninh: 5 tranh, Phuong-
Ee- G Kamjot: 4 bài, N I L va T Q L

Paul - Bert Haiphong: 2 tranh, N V D
Uống-bi: 7 bài, T D C Rex Vinh: 1 bài,
2 tranh, LHD Cai Be: 2 bài, N K D Thai-
ha: 2 bài, 3 tranh -- V D K Tư Hanoi

3 bài -- Tâm cười: 2 bài - T V M Pétain
Hanoi: 8 bài, 3 tranh -- N M K Ba vi
Son-tây: 2 tranh -- N T P Belgique Hải-
phong: 2 tranh -- P. Canh Haiphong: 1

tranh. T V K Dujon Nam-dinh: 4 bài
N H B Mon dug Hanoi: 6 bài, N X H Car-
nel Hanoi: 4 bài -- 1 tranh, Kỳ-lua Hanoi

8 tranh D S T Caisse Hanoi: 6 bài - T M C
Voile Hanoi: 1 bài -- N V K Papier Ha-
noi: 1 bài, 1 tranh - P X D Ri: Hanoi:

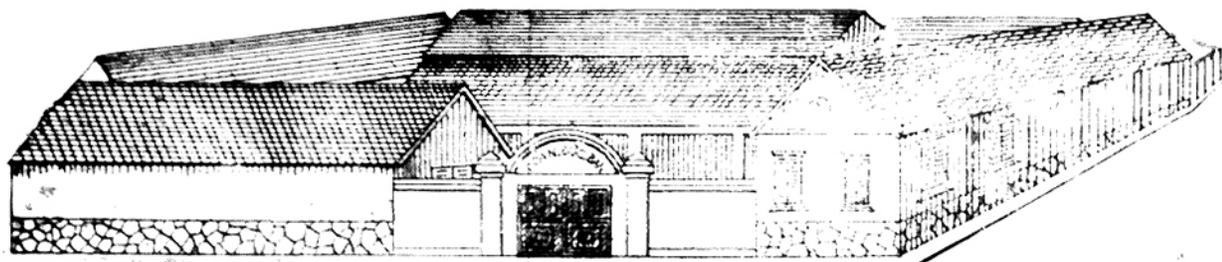
4 bài -- B H B Sacre Hanoi: 10 bài - D V
C qui-nhon: 1 bài-- N V T Charr Ha-
nói: 4 bài.

XEM SỐ TẾT
của PHONG-HÓA
20 trang. In mùi.

(1) Má tiếng xứ Nam - nghĩa là mẹ.

Cửa hàng bán Nước Mắm

32 phố Bờ Sông hàng
Nâu (quai Clemenceau)
Hanoi



XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA N. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CAT HẢI QUẢNG YÊN

3 Phố Bờ lãn thủy
Rue Maréchal Foch,
Haiphong



XUỞNG DƯỚI CÁ CỦA N. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CAT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do N. Đoàn Đức-Ban quản trị lấy

Chuyện Phong Hóa

CƠN CHÁU - CHÁU MA

của THÈ - LỬ

Quả trưa hôm ấy, thòok cu Tấn, con ông lý Đường mặc cái áo cộc trắng với chiếc quần đùi nâu, đi thơ thẩn ở trong làng. Nó vốn là một đứa trẻ tươi cười, ananh nhẩu, mà sao lại rầu rầu nét mặt thế kia? Là vì từ nãy đến giờ nó không tìm được ai chơi với.

Nó đã ra đình chơi; ngoài đình hai người đàn ông nằn phơi bụng ra ngày một góc chiếu. Nó đến nhà thàng Tý, con ông Hương, nhưng thàng Tý phải đi chăn trâu thay cho thàng Cầm, mà nhà ông Hương chỉ có người nhớn thôi, nó không chơi được với ai hết.

Thàng cu Tấn dạo bước một trong đường rậm mà đi thẳng ra đầu làng. Nó dừng lại một lát, trông ra phía ruộng lúa đầu đường vàng hoe dưới ánh nắng trang nắng đỏ. Nó phải nhíp mắt lại để xem có thàng Tý không. Rồi nó toan quay đi, bỗng chú ý đến những tiếng rít là tre trong bóng mát. Nó lại gần thì nhận ra ông xã Cờ.

— Ông lấy là tre làm gì thế ông xã?

Ông xã đã lấy được một đống lá lớn, bấy giờ nghe tiếng đứa bé thì ngừng cần câu liềm ngảnh đầu lại tươi cười:

— À thàng cu Tấn đây ư? Rồi ông lại quay đi vừa rút là vừa nói tiếp: Trâu nhà tao hôm nay để tao lấy là tre về cho ăn. Ông lý có nhà không thế?

— Thấy tôi lên lình, u tôi sang làng.. mà trâu lại ăn là tre ư ông xã?

Ông xã ở là một tiếng rồi hạ cần xuống xuống những cành tre nhỏ nó giương lấy cái giấy thép sẽ ra trên đầu cần.

Cái là tre cũng chẳng vui gì mà xem, và nó còn mãi đi tìm thàng Tý, nên không đứng đó nữa. Nó đi ra phía ruộng được mấy bước thì ông xã Cờ gọi: — Này cu!

— Gì thế ông xã?

— Lại tao cho cái này.

Thàng Tấn trỏ gót hễ, về mặt mừng rỡ

— Ông cho tôi cái gì thế?

Ông Cờ thong thả nói:

— Con cháu cháu ma.

Một con cháu cháu to hơn ngón chân cái, màu xanh nõn như lá mạ, đang lấy hai cẳng tay những gai đập mãi vào lòng bàn tay người đàn ông. Thàng Tấn miệng nó như hoa, nói:

— Ô con cháu cháu to không! Ông xã làm sao bắt được nó thế?

— Tao thấy nó mắc mình vào mấy cành tre này, dây cầm lấy.

Thàng Tấn thích rồi rít, giờ tay lên, nhưng con cháu cháu tre thì to, xem ra khỏe hơn những ngón tay của nó. Nó chực bảo ông xã bỏ vào túi áo nó, nhưng chợt nghĩ ra:

— À, ông xã này! Đem về một cẳng nó đi, còn một cẳng để tôi đi lấy giấy lại buộc.

Nói rồi nó vừa chạy đi vừa nhìn xuống đất để tìm giấy. Nó trở lại những lối nó vừa qua: ngõ nhà thàng Tý, trước cửa đình công, bờ một cái ao to, nhưng không thấy một sợi gai hay sợi dây nào hết. Sau cẳng nó về nhà, chực rinh cái lấy một giây ở cái vồng đã bị nó « thiếu » nhiều bận, thì bỗng trông ngay thấy một cái chai miệng rộng, thân phình. Nó bắc ghế lấy xuống rồi,

một mạch chạy đến chỗ ông xã đợi. Nó bối hân mà lẩm bẩm nói: « Giá đừng bio ông xã về cẳng con cháu cháu có hơn không ».

Thàng cu Tấn lại hơi lo rằng ông xã Cờ không cho nó nữa vì thường thường nó vẫn bị người lớn lừa rồi, hoặc ông xã để con cháu cháu b y đi mất rồi.

Su từng trái bẹp bởi của đứa bé cũng làm cho nó ngờ vực những cái tốt đẹp, sung sướng. Nó muốn khỏi tăng hứng nên cầm như cái sung-sướng được chơi con cháu cháu tốt đẹp ấy nó không được hưởng đâu.

Nó chạy càng gần đến con đường ngang thì quả tim nó càng đập giã: nửa vì mừng, nửa vì lo ngại.



Cái đồng lá tre nó vẫn thấy lù-lù đó, mà ông xã Cờ từ từ kia thì dần? Nó ngơ ngác chạy lên xem, thì « ối giờ ối! » ông xã Cờ nằm vật dưới rãnh! Thàng cu bước cái chai thủy tinh xuống, nắm chặt lấy cái quang ở đồng lá tre bên cạnh nó, nó run mà đồng lá tre cũng run. Cờ ông xã bị chém đứt như sấp rồi khời mình, máu ra lênh láng, hai mắt mở to nhìn, cái miệng há hốc, máu đầm một bên má và nhuộm đỏ bộ rằn rằn, còn bên má kia rằn rằn xanh cũng như da mặt đứa trẻ. Ông xã ngã sấp dề đi lên dạng kẻo ngựa, tay trái thì vôi lên một khóm cỏ, tay phải thì dề dưới mình. Máu đơm ở quanh cái vai họ nào, máu phun vào một hàng dọc khoai ở trên, máu dãi từng đám ở trên mếp đường đất. Thàng Tấn mé hoảng không nghĩ ngợi gì hết. Nó muốn chạy nhưng chưa hoàn hồn. Đến lúc nó trông thấy những lá khoai với cành tre vì một cơn gió lùa qua, làm rung động, nó mới định thần. Nó vàng mình chạy thẳng lên, thế nào quên vương cành tre và chân vương phải quần, nó ngã xuống một cái rất mạnh: « thối, chết rồi! »

Nó kêu chưa dứt tiếng thì đã lăn xuống bên cạnh cái chai chết, cạnh sườn nó để lều mà ông xã. Bên dưới rãnh vọt lên cạnh đường làm cho nó trượt tay mỗi khi muốn chống mình ngồi dậy, khắp người nó lại thêm rầu ra nữa, lưỡi liu lại muốn kêu gọi nhưng không ra hơi.

Trong khi nó lấy hết sức can đảm của tác ngay khiếp mà tìm cách chỗi dậy thì mắt nó bỗng trông thấy một vật đồ lóm lóm đang động cựa ở dưới cổ họng ông xã. Nó nhìn kỹ thì ra con cháu cháu tre! Con cháu cháu tre đang lén lách từ cái lưỡi liềm bị để dưới ngực ông xã mà bò lên, đầu và cánh nó bé bết những

bùn bõa với máu. Thàng Tấn rợn người lên một cái. Nó thoáng nghĩ ra một điều rất ghê gớm:

« Ông xã bị hại vì con cháu cháu ma! »

Thế mà con vật lại cứ lù lù bò đến mặt nó hoài, bộ điệu chậm chạp một cách hiểm ác. M - toan gạt con cháu cháu thì thì bấy giờ mới biết rằng tay trái nó đang sờ phải mõm người chết. Nó cuống quýt gỡ ra nhưng bị râu quần lấy tay nó. Ngay lúc ấy con cháu cháu đã bò đến gần cổ ông xã, nó hét lên một tiếng cực lớn rồi chết ngắt đi.

Lúc thàng cu Tấn tỉnh dậy thì thấy mình ở nhà, nằm trong buồng, hôm ấy đầy những thuốc gió và nước tiêu. U nó (bì củi xuống vừa sụt sùi khóc vừa gọi:

— Tấn ơi, con đã tỉnh chưa?

Chung quanh giường thấy sáu bảy người đàn bà, bộ lau rũ hôi và thất lại cái gai quần vừa mới thay cho nó. Nó thấy buồn buồn ở ngực với cảm lấy mếp áo rất rít rít lều. Nhưng không thấy con cháu cháu ma ở trong nên nó yêc làm chực ngồi dậy. Người ta ép nó nằm xuống rồi nói khẽ những câu ngọt ngào vào tai nó, bỗng một người đàn ông mặc áo the trắng ở ngoài đi vào hỏi: — Nó tỉnh rồi à, nó đã nói được chưa?

— Bẩm ông chánh, cháu đã tỉnh.

Người mà u nó gọi là ông chánh trông nghiêm khắc lắm. Ông nhích cái ghế của một người mang đến, để ngồi bên cạnh nó, rồi hỏi nó một câu rất vu vơ:

— Mày trông thấy đứa chẻm xã Cờ chạy về lối nào?

Thàng Tấn nhìn u nó thì thấy mặt u nó có vẻ lo sợ. Nó cũng sợ vì bác người ta đến bỏ tù nó đấy.

Ông chánh hỏi thêm:

— Thế nào, nói đi. Đứa chẻm xã Cờ là đứa nào, mày có nhận được mặt không? Nó chẻm xong về lối nào? Mày ngồi đây cho tao hỏi.

— Bẩm ông chánh e lời mẹ đứa bé « cháu hãy còn sợ lắm, xin phép ông cho cháu nằm.

— Ừ, mày thấy làm sao, nói cho tao biết.

— Quái, sao ông ấy hỏi mình những câu đó lả. Thàng Tấn nghĩ bụng thế, rồi thưa rằng: — Con không thấy gì cả.

— Sao lại không thấy? Lúc ấy mày có ở đây kia mà!

Thàng Tấn chực trả lời, thì u nó đã đi:

— Con cứ thực thà kể lại cho ông chánh nghe, ông chánh có lòng thương, con không việc gì đâu mà sợ.

Nhìn mặt ông chánh thì chỉ có vẻ thương tí nào hết. Nhưng đứa bé cũng

đem chuyện gặp ông xã lúc còn sống cho đến lúc nó bị ngã thấy con cháu cháu bỏ vào nó « thuật lại. Rồi lại bần thêm rằng:

— Con cháu cháu ấy là con cháu cháu ma.

Người ta con hỏi nó nhiều câu hỏi thì nữa. Sau thấy nó không thể nói rõ được « hung thủ » là ai, nên người ta phải để nó nằm yên vậy.

Ông chánh ra khỏi cửa một lúc thì thấy nó về. Bởi cả quan tuyền đã gđến.

Nó lại phải trả lời một lượt nữa, nhưng không làm thế nào nói cho người ta tin rằng ông xã chết là vì con cháu cháu ma. Có một lần chờ lúc vắng người u nó phải đi: « Mày mà nói đến con cháu cháu ấy nhà thì phải don lấy ».

Đứa bé suy nghĩ lung lăm. Cái sợ con cháu cháu tre dần dần hơi thì nó cũng dần dần thôi ngờ con cháu cháu là con vật mà. Nó muốn trỏ tay nhưng u nó không cho, nằm đó bực dọc một hồi rồi quay ra ngủ.

Trong mấy giờ sau nó cứ thấy thây u nó chạy ngược chạy xuôi, khi thì nó tỉnh toàn rồn rồn, khi thì bao bọc mưa tre là, khi thì phải làm cơm rượu cho ông chánh soi, hôm thì phải cung đốn các câu lệ nhà quan tuyền. Nó thấy vậy, biết là mình có trách nhiệm vào cái lo lắng của cha mẹ, nên không được vờ. Bà lý xuống thì thờ dài suốt ngày, còn ông lý thì cầm nó không cho nó ra khỏi ngõ.

Đến khi cái lỵ cảm ấy không thì hành nữa, thàng cu Tấn cũng không hay ra ngoài chơi. Bởi vì trong làng ai trông thấy nó cũng gọi lại hỏi ban đến câu chuyện ông xã Cờ bị giết là chuyện nó không muốn nhắc lại bao giờ. Người ta ngắm người thương hại cho ông xã Cờ nhiều lắm: ông là người hiền lành từ trẻ, không hề to tiếng với ai cả, thế mà sao



bằng không bị giết thảm bại thế kia?
— Tại sao ông xã bị giết hử cu? Đứa nào giết sao mày không báo?
Người ta không đời nào quên câu bé khổ chịu ấy. Nó đã « phân » giải đùm mấy trăm lần rằng: nó không biết, nó không biết một lý, một tý
(xem trang lăm)

Con cháu cháu ma

(Tiếp theo trang 7)

lại). Nhưng người ta không tin. Người ta lại coi nó bằng con mắt «-đé khinh bỉ, hình như không hề «-đanh con» ấy thế mà ghé gần lắm chứ không vừa đâu.

Rồi lại còn người nhà ông xã Cờ nữa. Mỗi lần bà đã trông thấy nó là mỗi lần bà khóc lóc, làm như nó là một cái dấu tích của sự oan khổ, bà khóc lóc bất nó bằng những nỗi lòng, bà đau đớn và bầy cho nó xem cái tình cảnh mẹ góa, con côi trong nhà bà:

«Bà mà biết đứa nào giết chết chồng bà là «-bà sẽ nhờ nó ra, bà bầm vằm nó ra, rồi bà để dấu giòi». Tội nghiệp cho đứa bé, nó trông thấy hai con người đe dọa ở sau làn nước mắt của bà xã, với cái mặt căm tức đỏ mào vào nó mà không còn hồn vía nào! Nó đợi bà xã đọc xong «-bản án» và buống nó ra, rồi ba chân bốn cẳng chạy mất. Từ đó, nó sợ người đàn bà khăn trắng, áo tang ấy như sợ một con yêu tinh.

Cái «-án mạng» «-ly kỳ» xảy ra đã hơn một tháng trời mà vẫn không ai «-khám phá» được ra sự «-bí mật» (những tiếng này, thằng con Tý bầy giờ mới nghe thấy lần đầu).

Trong làng hai ba người bị bắt «-giám cùm» rồi lại được tha. Rồi hết ngày nọ đến ngày kia, thời giờ đã làm cho chỉ nhớ của mọi người với nỗi xót thương của bà xã Cờ dần dần phai nhạt.

Một buổi chiều kia, thằng con Tý đi ra đình chơi (vì nó đã dầm đi chơi rồi) gặp bạn nó là thằng con Tý. Hai đứa ngồi nói chuyện với nhau ở dưới gốc cây gạo. Thằng Tý mới nhắc đến chuyện ông xã để nói đến con cháu cháu tre. Thằng Tý đầu mới nói:

— Tao đã bảo là cháu cháu ma có sai đâu.

— Ủ mà trông nó ghê thực. Lúc ấy nó bỏ vào cõ tao mà tao sợ quá, tao chắc thế nào nó cũng cắn chết tao. Nhưng không phải là ma đâu, vì tao không chết.

— Không là ma lại thế. Thế ông xã không chết à?

— Ông xã chết là tại người ta chêm, tao không biết ai chêm, con cháu cháu có biết chêm đâu... mà không biết rồi nó bỏ đi đâu nhỉ?

— Tao bắt được.

— Thật không?

— Thật. Nhưng tao vứt nó vào bếp ngay. Nhưng nó là ma thì không chết đâu, nhưng nó biến đi. Nhưng tao không sợ.

Thằng Tý tuổi càng ra gái và hỏi nữa:

— Nhưng mày bắt được lúc nào?

— Lúc người ta không ông xã và phá. Trước lúc ấy tao vẫn ngồi ở góc đá ngoài bờ ruộng coi trâu. Con trâu của nhà thằng Sứt không có ai coi, đến ăn lúa ruộng nhà ông xã. Tao nghe tiếng ông xã trong bụi tre chửi con trâu ấy rồi như đi tìm cái gì ném dưới nó đi.

— Thế mày có thấy ném ra cái gì không?

— Không, ông ấy chửi một cái nữa rồi thôi không nói gì nữa. Mà con trâu cũng không đi. Thế rồi một lúc lâu tao thấy mấy kêu to lên, rồi có tiếng nhiều người chạy đến, vì người nhà ông Thức ở cạnh đấy cũng nghe thấy mấy kêu. Tao bỏ trâu chạy vào xem thì thấy mấy nằm bên cạnh ông xã. Lúc ấy thì ông xã mất đầu rồi.

Thằng Tý yên lặng, ra rắng nghĩ ngợi. Nó nhìn vào mặt bạn nó như nhìn một người lạ, rồi lại trông đi. Thằng Tý nói tiếp:

— Tao sợ quá, mày à, tao tưởng mày chết thực, nhưng người ta bảo không hề gì. Lúc khiêng mày với ông xã đi, tao đứng xem thì còn thấy con cháu cháu ma bò trên cái lưỡi liềm, tao mới lấy cả cái liềm lên, thế rồi thì là...

Nó mới nói đến đó thì thằng Tý vùng đứng dậy chạy về, bốt hơ bốt bãi vào nhà, vào buồng, xuống bếp, luôn miệng hỏi:

— Thấy đầu hũ? Thấy tôi đâu?

Lúc nó thấy thầy nó ở sau vườn lên, nó chạy ngay lại cầm lấy tay mà bảo:

— Thầy à, con biết tại sao ông xã chết hôm nọ, rồi cơ?

Thầy nó, cau mày hơi gắt:

— Thôi, đi chơi, đừng nói lao!

— Kia, thực đấy mà! Thực, đấy mà! Nó nói bằng cái giọng rất thực thà! Về mặt rất nghiêm trọng khiến ông lý Buông phải chú ý, rồi hỏi:

— Ủ, thế ai giết ông ấy?

— Cái lưỡi liềm! Vàng! Cái lưỡi liềm; Ông xã muốn đuổi con trâu nhà thằng Sứt đi mới lấy cán liềm mà iso... bắt đồ võ y, để cho lưỡi quạp vào trong, ở sau đầu, lúc ném đi, phải rồi... chắc hẳn thế...

Cái tra sảy ra trong óc đứa trẻ đã cho nó tìm được ra sự thực. Song người như con đạo mạo suy xét đến những bề sâu nghiêm hơn, nên thầy bằng Tý không thêm nhẹ lời nó.

NGUYỄN-THẾ-LŨ

KHOA HỌC

Phân sáp, nước, hoa...

Chị em ạ! Tôi xin mách, mách rằng có mấy nhà khoa-học nói chị em chỉ ưa thích, toàn những «-cửa» kỹ khôi, quái gở cả.

Chị em sợ ước bặt trần châu, hay cái một thủy xoàn (kim cương) ư? Họ kêu nó là cái mỡ sán non, hay hòn than trong bếp. Chị em thích phân sáp, nước hoa, hàng mũi, thế mà họ lại sợ với tổ những «-cửa» kỹ toàn là mỡ bò, bấc in, sơ chuối, giấy bản cả.

Ngọc trai, kim cương, phân sáp, nước hoa, hàng mũi, thế mà họ lại sợ với tổ sán non, hòn than bếp, mỡ bò, bấc in, sơ chuối, giấy bản, thì phỏng còn gì đất nào nữa.

Thế nhưng xin chị em đừng vội giận, để tôi giải giùm.

Chị em, dù không phải vào bếp nấu nướng mặc dầu, chắc đã nhiều lần nghe thấy nói ăn thịt lợn sống hóa sán. Thế tức là trong thân con lợn có sán, nhưng sán ấy chưa thành hình sán hẳn. Lợn ăn bậy ăn bạ, ăn phải chứng sán, chứng ấy ở trong thân lợn, nở ra sán non. Nếu người ta ăn phải thì con sán non ấy mới biến thành sán trưởng.

Có nhiều thứ cá ăn phải sán non cũng mắc phải bệnh sán.

Sau sinh nở trong bụng cá, chứng sán bị tổng ra ngoài, trai mỏ cửa hồng mát, trứng sán lọt vào. Thân trai mềm yếu, không làm thế nào trực được ông khách quý hóa ra, vội vàng tiết ra một chất tức là cái chất xà cừ bọc lọt ton hùn ngay ông khách lại; ngài hay tác quái thì xin ngài cứ ở trong này!

Thế rồi hôm nay, trai bọc một lượt, ngày mai bọc một lượt nữa! Song trai vẫn thấp thỏm cho lên dần dà cứ đắp đà chung quanh khách mái, khách nhện lồi đã lâu, chết công queo tu bao giờ, chủ vẫn cứ đắp hoài, đắp mãi, đắp bao đến thành bặt trai thì thôi.

Nhưng thôi chẳng nói gì đến chị em bạn gái, đến hẳn các tay danh sĩ Đông-phương từ xưa đến nay, phần nhiều đều cho bặt trai là «-khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi bề khơi». Nếu quả có thể thì bặt trai quý vô ngần, chị em ao ước thực phải lắm, mà có ngờ đâu khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi bề khơi lại là cái mỡ con sán.

Các ngài lại nói «-khí tinh anh của trời đất kết lại ở nơi rừng sâu, nước thẳm là hồn ngọc». Ấy thế mà thứ ngọc

kim cương, các nhà khoa học đem phân chất xem, thì chẳng thấy khí tinh anh của trời đất đâu, cả chỉ thấy toàn là một chất than, đồng loại với chất than đen thui đen thui trong bếp.

Lại đến phân sáp, nước hoa, hàng mũi là những vật tô điểm cho chị em khoe các thủa xưa. Đó mới thực là tinh hoa trời đất, chứ như ngày nay tinh hoa trời đất không để cho chị em dùng nữa. Chị em xô đẩy làm nhau những nước hoa thơm hơn, đẹp hơn, mà tệ nhất là... rẻ hơn. Vì thế nên các nhà khoa học thừa cơ thay tạo hoa, chế ra đủ các thứ vừa lòng chị em.

Này phân thật trắng, sếp thật tươi, nước hoa thật thơm, hàng rất thật đẹp, mầu nhuộm thật tươi, mà giá lại... phải chăng?

Tinh hoa trời đất đâu lại có cái gì phải bằng ấy! Này phân: họ bán cho chị em phân kẽm là thứ để pha sơn, thứ để làm thuốc ghê ỉy mà chắc chị em ai chẳng biết, hoặc giả họ lại cho phân chì là thứ phân thật trắng, nhưng độc đã có tiếng, độc đã có tiếng đến nỗi nhà nước sợ hại về sinh đã có lệnh cấm không cho các nhà hàng sơn dùng nó. Nay chị em bôi nó lên mặt thì còn gì nguy hiểm bằng nữa.

Chị em lừa trộn sáp ư? Rẻ tiền lấy thứ chế bằng mỡ lợn còn khà, nếu theo sở thích của chị em thì phi «-vô» phải mỡ bò, tất «-vô» phải sáp mỡ.

Chị em kén nước hoa thơm ngát ư? Họ sẽ bán cho các chất chế bằng đủ các vật mà chị em vẫn sợ xưa nay: bấc in, nước gạo, mè... Chị em lại thích hàng tơ, nhuộm mầu đẹp, họ chế bằng bông bằng giấy, bằng sơ chuối, lại có người đang tìm cách chế tơ bằng mặt cửa gỗ dầy, cả phẩm tươi đẹp họ lấy ở hắc tu ra để hiển các chị em ưa mới đó.

Thôi tôi xin nói để chị em biết, vì họ nhìn chị em bằng cái «-lưỡi khoa học» chứ họ «-có nhìn chị em bằng «-đôi mắt khoa học» đâu, chị em cứ yên tâm và nhất là đừng giận nếu không, sau này tôi chẳng vụ gì mà mách nữa.

Chồng thứ mười ba

Tiệm Đức Thắng

Bán Thuộc Lão

N° 148, Boulevard Albert 1er Dakao

Phúc Lợi

7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

DIỆM TÂM...

TIỆN NHẤT
LÀ ĂN BÀNH TÂY THÁNH
của hiệu

VAN LAN

220 ARMAND ROUSSEAU 220
TEL 621
BÁNH NGON - CƠ HƯƠNG VI
ĐÚNG PHÉP VỆ SINH

BŨA ĐỒ
ĐUA LAI
TẬN NHA

SÁNG
TRƯA
CHIỀU

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

Vấn đề thóc gạo ở Đông-dương

Theo ý kiến đại hội nghị kinh tế ngày 22 Decembre 1932, quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt một hội đồng có những vị sau này để khảo cứu về vấn đề thóc gạo, trừ vấn đề tiền tệ không được tranh luận đến.

Quan Thống-đốc Nam-kỳ chủ tịch, một đại biểu Tây, một đại biểu Nam của hội-đồng quân hạt, một đại biểu Tây và một đại biểu Cao-miền của phòng thương mại Trung ương Nam-kỳ làm hội viên.

MM Gossany, Tổng thanh tra ngân hàng, Blanchard quản lý địa ốc ngân hàng, De Pressol chánh sở cho vay nhà đất, de Visme giám đốc tức mẽ cục được dự hội đồng quan cai trị Nonilletas làm thư ký.

Một người tù xử rục làm reo và teen giết linh

Saigon — Hôm 21 Decembre ở Vũng-tàu người lính Đồng dẫn một toán tù đi làm trước nhà thương Linh Đồng bảo người tù kia đi làm một việc. Người tù ấy ở saigon mới bị giết xuống chừng một tuần lễ, và dĩ không nghe lời người lính. Lại còn xử rục người tù khác làm reo.

Người lính thấy vậy đòi đánh người tù xử rục đó thì va ra tay trước, vác thương chém vào đầu và mặt người lính.

Lính Đồng bị chém liền kêu cứu, thì có thấy ai chạy đến nhằm người tù hung dữ ấy bắn một phát súng sáu. Phát ấy không trúng, nhưng người tù ấy cũng ngã nhào như chết. Va làm vậy là để tranh phát súng thứ hai của người cai.

Người cai áp lại coi thì người tù ấy vẫn sống như thường. Người ta liền bắt va giải vào khám, còn người lính thì được trở vào nhà thương điều trị.

N.B

Không được hút thuốc mà tù chánh-trị nhìn ăn chẳng?

Nhưng nay đã ăn rồi!

SAIGON — Vừa rồi tù Chánh-trị ở khám lớn Saigon tuyệt thực.

Được tin, ban ủy viên xem xét các khám đường đến nơi để nghe lời thỉnh cầu của bọn tù. Ban đầu, thì người ta nói họ kêu nại việc cơm nước, nhưng chính là họ vì muốn hút thuốc trong khám không được nên nói như vậy.

Ở khám, người ta không cho hút thuốc, là vì sợ sự rối rộ thỉnh linh.

Thấy ban ủy viên kia đều sai, nhưng họ cũng chưa chịu.

Hiện nay chúng tôi đã được tin rằng bọn họ đã bắt đầu ăn lại.

Ông Pierre, chủ khám, trước thái độ của các người đã tuyên bố rằng:

« Nếu như phá trật tự thì tôi sẽ dùng đủ cách đàn áp »

C.L

Một ông già bị bọn cướp lấy thủ cấp

Saigon — Có tin ở Cao-miền cho hay rằng: một bọn cướp người Cao-miền gần biên giới xứ Nam kỳ, cả thảy có 8 người, đem một cây súng trường và một cây súng lục liên-bơm vờ rồi vào nhà một ông già nuôi bò xin ăn một bữa cơm.

Chủ nhà trả lời rằng không có đủ gạo nấu. Quân cướp liền nắm đầu ông già kéo ra ngoài sân, rồi rút dao cắt lấy thủ cấp.

Làng xóm không ai biết, cướp tự do kéo sang làng khác, giữa đường gặp một người Khách trú ở phía bên kia, cướp chặn lại giật lấy hết tiền.

Ở Kandal, có lẽ cũng bọn cướp này đến đánh một một cái chùa Cao-miền Hai chủ tiêu chống cự lại cũng bị cướp đánh mang nhiều vết thương nặng.

Hiện nay các nhà chuyên trách đã cho người theo dấu bọn cướp để trừ diệt.

N.B

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull-over của biểu Cự - CHUNG dệt cơ phân xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

CỰ - CHUNG

68 Rue de la Citadelle Hanoi

Tại nhà hát Tây

Buổi hát đại đặc biệt giúp hội

« Bài trừ bệnh Lao »

Ban học sinh tài tử NAM CA

số 28 phố hàng Cỏ Hanoi

8 giờ tối thứ bảy 21 Janvier, 26 ta

sẽ diễn 2 tích:

I Nỗi lòng ai tỏ?

Kịch bản tác thời tự nhiên như thực, có một nhà danh sĩ mới xưa lại, bởi những chỗ rờm thêm những chỗ hay

II Máu ghen đâu có?

Đại bài kịch điệu tuồng Tàu hát bằng tiếng Annam theo âm nhạc Tàu. Rất mới! Rất lạ!

8 giờ tối 18 Janvier mồng 3 Tết

R. I tuồng... Tuồng Tàu

Tuồng Tàu mà hát bằng tiếng ta

Hát vui tai lạ mắt

Kim Ngọc kỳ duyên

Sự tích lý kỳ — Văn chương tao nhã —

Giọng hát hùng hồn — Âm nhạc réo rắt

Mở màn mời chờ

Tranh cảnh do nhà Trần-Phên chế ra cho nhà hát Tây đã hơn một năm nay nhân dịp này đem chương cho long trọng. Lại có M. Đoàn-ba-Chinh là kép riều có tiếng pha trò, một danh ca ở Khâm-thiên một tài tử đánh đàn bầu, M. Trần-Phên đánh đàn tam thập lục giúp thêm cuộc vui. Giá chỗ ngồi 3poo 2poo 1poo op7o op2o

Trước là để giúp vào công cuộc bài trừ bệnh lao cho nhân loại sau là mua vui xin ba con Hà-thành để vui lòng lấy ve

KIM PHUNG

104 Bis ROUTE DE HUÉ - HANOI



NÊN HÚT THUỐC THOM LANG LÊ



COMPAGNIE COLOMBE TABACS

NATURE ART

No 34 Rue des Stores Hanoi
TEL: N° 893

CO NHẬN

Và các kiểu máy kiểu nhà. Tinh về đất cát và cầu cống, vẽ truyền thần sơn, mực và thuốc. Làm hàng hóa bằng sơn còn và vôi. Sơn cửa nhà và quét vôi. Vẽ quảng cáo và biển giao hàng vân vân.